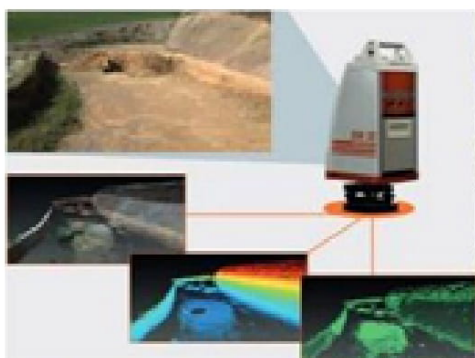




HỒ SƠ NĂNG LỰC

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM



**Laser scanner GeoMax
SPS ZOOM 300**



**Leica City Mapper
Airborne Hybrid Sensor**



**Echotrac MKIII
Odom Hydrographic**

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

Địa chỉ: số 108 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, T.P Hà Nội

Trụ sở cơ quan: số 143/85 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, T.P Hà Nội

Điện thoại: 84 24 62850906

Fax: 84 24 62850946

Website: www.vinanren.vn

Email: htqt@vinanren.vn



MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU

PHẦN A. THÔNG TIN CHUNG

PHẦN B. TƯ CÁCH PHÁP NHÂN

PHẦN C. NĂNG LỰC CÔNG TY

PHẦN D. CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TIÊU BIỂU

PHẦN E. MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT
CỦA CÔNG TY



LỜI GIỚI THIỆU

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
- Tiếng Anh: VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT CORPORATION COMPANY LIMITED
- Viết tắt: T-MV
- Trụ sở đăng ký: số 108 phố Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, T.P Hà Nội.
- Trụ sở làm việc: số 143/85 phố Hạ Đình, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, T.P Hà Nội.
- Số điện thoại: (+84) 24 62850906; Fax : (+84) 24 62850946
- Email: htqt@vinanren.vn
- Website: www.vinanren.vn hoặc www.tainguyenmoitruong.vn
- Người đại diện trước pháp luật: Ông Lê Xuân Dũng
- Chức vụ: Chủ tịch Công ty.
- Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:
 - + Số 30, đường số 3, khu phố 4, phường Bình An, Quận 2, T.P phố Hồ Chí Minh.
 - + Email : apthcm@hn.hcm.fpt.vn



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

PHẦN A.

THÔNG TIN CHUNG

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



I. Chức năng, nhiệm vụ

Công ty TNHH một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam (TMV) được thành lập trên cơ sở chuyển từ Tổng Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam - Công ty TNHH một thành viên thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con. Các đơn vị hợp thành Công ty TNHH một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam là: Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản và 05 xí nghiệp sản xuất trực thuộc.

Nòng cốt của Công ty là những doanh nghiệp nhà nước có truyền thống, bề dày kinh nghiệm (trên 40 năm) trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, gồm đo đạc bản đồ địa hình và đo đạc bản đồ địa chính các tỷ lệ, đo đạc bản đồ đất lâm nghiệp, thành lập cơ sở dữ liệu đất đai, cơ sở dữ liệu địa chính, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý.

Công ty có tư cách pháp nhân, con dấu, biểu tượng, điều lệ tổ chức và hoạt động; được mở tài khoản tiền Việt Nam và ngoại tệ tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật; trực tiếp thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tư vấn, dịch vụ trong các lĩnh vực:

- Đo đạc và bản đồ;
- Tài nguyên Đất đai;
- Biển và hải đảo;
- Tài nguyên nước;
- Tài nguyên địa chất và khoáng sản;
- Môi trường;
- Khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu;
- Bất động sản;
- Các lĩnh vực khác trên phạm vi cả nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.



II. Ngành nghề sản xuất, kinh doanh

1. Hoạt động Đo đạc bản đồ

- Lập đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán nhiệm vụ đo đạc và bản đồ cơ bản, chuyên ngành;
- Kiểm tra chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ cơ bản, chuyên ngành;
- Xây dựng mạng lưới tọa độ, độ cao;
- Thu nhận dữ liệu ảnh hàng không;
- Xử lý dữ liệu ảnh viễn thám;
- Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia;
- Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình;
- Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình đáy biển;
- Đo đạc, thành lập bản đồ địa giới hành chính;
- Đo đạc, thành lập bản đồ địa chính;
- Thành lập bản đồ hành chính;
- Đo đạc, thành lập bản đồ công trình;

2. Lĩnh vực đất đai, nông, lâm nghiệp

- Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; điều tra thổ nhưỡng, đánh giá thích nghi và phân hạng đất đai;
- Thực hiện các dịch vụ về kỹ thuật nông, lâm nghiệp.



3. Lĩnh vực Môi trường

- Đo đạc các thông số môi trường; thực hiện các dịch vụ về dự báo ô nhiễm môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường; lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường; tư vấn, thẩm định, nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong lĩnh vực môi trường;

- Khảo sát, thiết kế, nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ, xử lý nước sạch, nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại, vệ sinh môi trường; triển khai các giải pháp phòng, chống, khắc phục suy thoái môi trường, ô nhiễm môi trường và sự cố môi trường.

4. Lĩnh vực địa chất, khoáng sản

- Điều tra, đánh giá, tìm kiếm, thăm dò địa chất, khoáng sản, nguồn nước, khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản, mỏ, khai thác nước ngầm.

5. Các lĩnh vực khác

- Kinh doanh, kiểm định máy móc, thiết bị, vật tư khoa học kỹ thuật;

- Sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu: khoáng sản, thiết bị, vật tư phục vụ cho công tác của ngành tài nguyên và môi trường và một số ngành nghề khác;

- Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực: đo đạc bản đồ, đất đai, địa chất khoáng sản, tài nguyên nước, điều tra cơ bản tài nguyên – môi trường biển, quy hoạch tổng thể phân vùng biển, môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu;

- Đào tạo, bồi dưỡng kỹ thuật, phát triển nguồn nhân lực để phục vụ cho sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

- Tư vấn, thiết kế giám sát và xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng, đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà, khu đô thị, khu công nghiệp;

Công ty TNHH một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam được thành lập nhằm tập trung phát huy tối đa những tiềm năng hiện có, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, khắc phục những hạn chế yếu kém về quy mô, cơ cấu sản xuất, vốn, trình độ công nghệ, từ đó tạo ra một Công ty nhà nước lành mạnh, có đủ năng lực về vốn, lao động và công nghệ phục vụ sản xuất kinh doanh đa ngành.

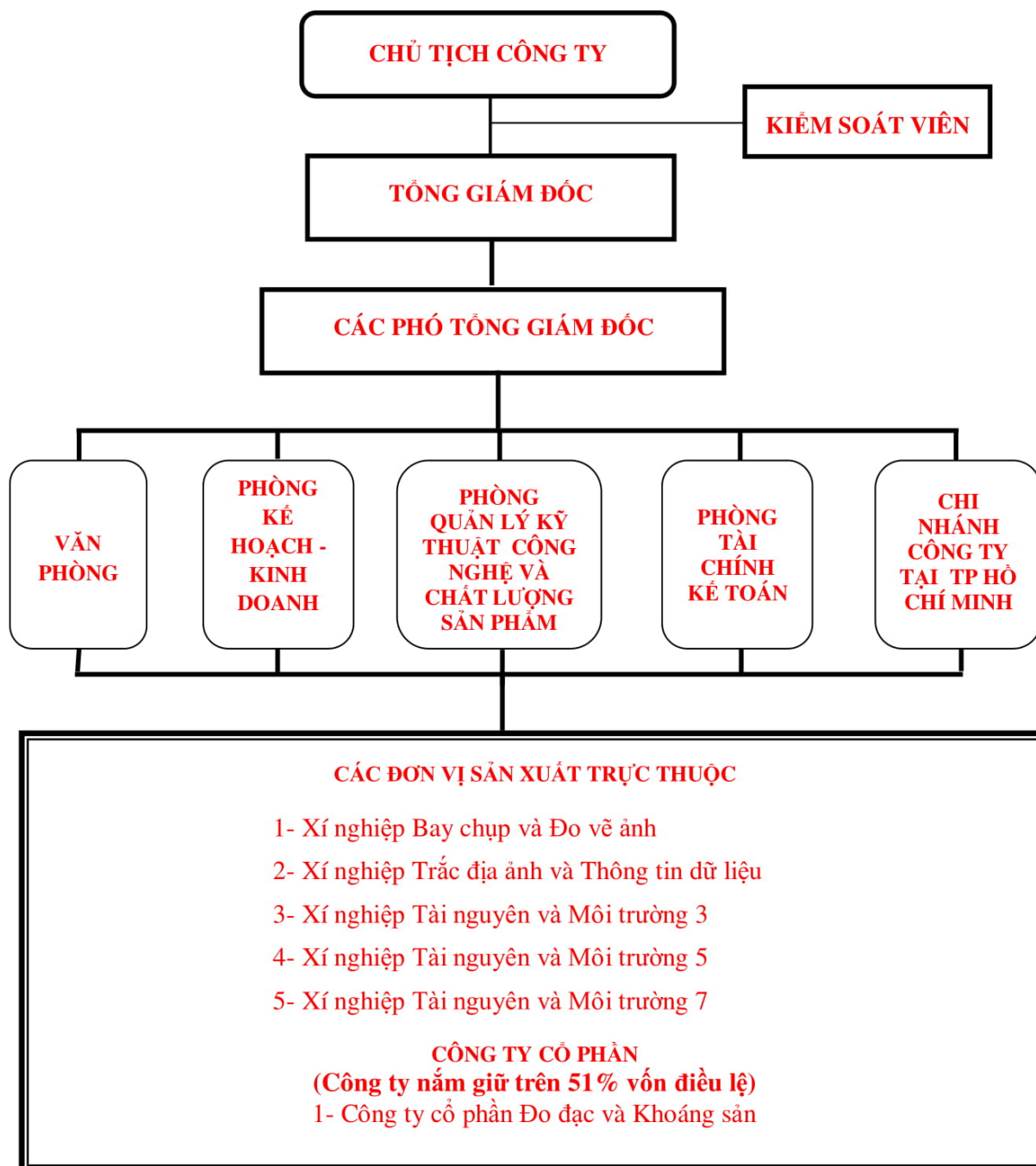


CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

III. Cơ cấu tổ chức:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM (T-MV)

VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED
(VINANREN)



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

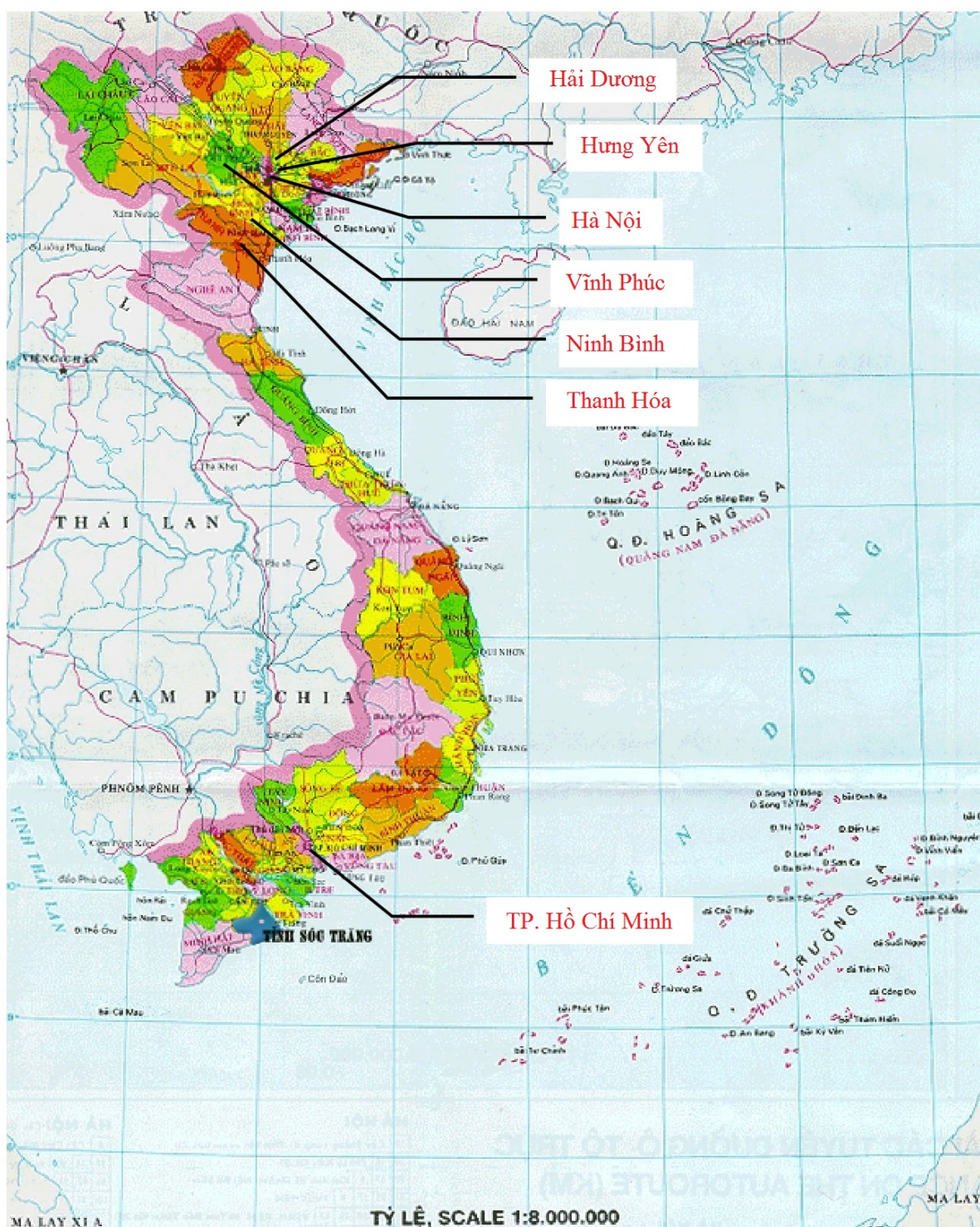
Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

*** Vị trí trụ sở, chi nhánh của Công ty:**



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenvaitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenvaitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

PHẦN B. TƯ CÁCH PHÁP NHÂN

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN**

Mã số doanh nghiệp: 0104394831

Đăng ký lần đầu: ngày 24 tháng 08 năm 2010

Đăng ký thay đổi lần thứ: 9, ngày 07 tháng 02 năm 2020

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÀI
NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM NATURAL RESOURCES AND
ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

*Số 108, phố Chùa Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội,
Việt Nam*

Điện thoại: 84 24 62850906

Fax: 84 24 62850946

Email: htqt@vinanren.vn

Website: www.vinanren.vn

3. Vốn điều lệ 96.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Chín mươi sáu tỷ đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Tên tổ chức: BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Mã số doanh nghiệp/Quyết định thành lập số: *Nghị quyết số 02/2002/QH11*

Ngày cấp: 05/08/2002 Nơi cấp: *Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt
Nam*

Địa chỉ trụ sở chính: *Số 10 Tôn Thất Thuyết, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: **LÊ XUÂN DỪNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: **Chủ tịch công ty**

Sinh ngày: *06/10/1964*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *015064000050*

Ngày cấp: *14/06/2018*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 16 Ô C2/N0 khu Nam Trung Yên, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 16 Ô C2/N0 khu Nam Trung Yên, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*



TRƯỞNG PHÒNG



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Trần Hà Thanh

Trách nhiệm của tổ chức được cấp giấy phép:

- Chỉ được thực hiện các nội dung hoạt động đo đạc và bản đồ trong phạm vi cho phép của giấy phép này.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về đo đạc và bản đồ, quy định khác của pháp luật có liên quan.
- Nghiêm cấm cho tổ chức khác thuê, mượn hoặc sử dụng giấy phép này để hoạt động đo đạc và bản đồ.
- Nghiêm cấm tẩy xóa, sửa chữa giấy phép.
- Xuất trình giấy phép khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ

SỐ: 00286

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ SỐ: 00286
Tên tổ chức: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

Địa chỉ trụ sở chính: Số 108, phố Chùa Láng, phường Láng Thượng,
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02462850996 - 02462850906. Fax: 02462850946.

Email: info@vinanren.vn. Website: www.vinanren.vn.

Quyết định số 3406/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng
Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Cấp phép nội dung hoạt động đo đạc và bản đồ:

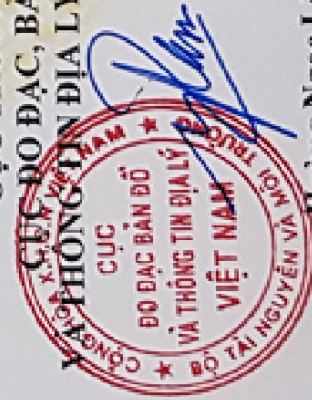
1. Lập đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán nhiệm vụ đo đạc và bản đồ cơ bản, chuyển ngành;
2. Kiểm tra chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ cơ bản, chuyển ngành;
3. Xây dựng mạng lưới tọa độ, độ cao;
4. Thu nhận dữ liệu ảnh hàng không;
5. Xử lý dữ liệu ảnh viễn thám;
6. Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia;
7. Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình;
8. Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình đáy biển;
9. Đo đạc, thành lập bản đồ địa giới hành chính;
10. Đo đạc, thành lập bản đồ địa chính;
11. Thành lập bản đồ hành chính;
12. Đo đạc, thành lập bản đồ công trình.

Thời hạn của Giấy phép: Có giá trị đến ngày 02 tháng 3 năm 2025.
Phạm vi hoạt động của Giấy phép: Trong cả nước.

Hà Nội, ngày 02 tháng 3 năm 2020

CỤC TRƯỞNG

CỤC ĐO ĐẠC, BẢN ĐỒ
VIỆN ĐỊA LÝ VIỆT NAM



Hoàng Ngọc Lâm

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5406/QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Chuyển Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam
thành Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 69/2014/NĐ-CP ngày 15/7/2014 của Chính phủ về tập đoàn kinh tế nhà nước và tổng công ty nhà nước;

Căn cứ Công văn số 10529/VPCP-DMDN ngày 16 tháng 11 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ về việc chuyển Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam thành Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt hoạt động dưới hình thức tổng công ty, chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

Điều 2. Tên gọi, vị trí, chức năng, ngành nghề sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp sau chuyển đổi hình thức hoạt động.

1. Tên gọi: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

2. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước do Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đại diện vốn chủ sở hữu nhà nước; có tư cách pháp nhân, con dấu, biểu tượng, điều lệ tổ chức và hoạt động.

3. Trụ sở chính: số 108, phố Chùa Láng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

4. Vốn điều lệ: Vốn điều lệ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam là 96.000 triệu đồng (Chín sáu tỷ đồng).



5. Ngành nghề sản xuất, kinh doanh

a) Hoạt động đo đạc, bản đồ và viễn thám:

- Bay chụp ảnh, quét địa hình từ máy bay; xử lý ảnh hàng không, ảnh viễn thám, ảnh chụp quét địa hình.

- Khảo sát, thiết kế, lập dự án, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán, tư vấn, kiểm tra, giám sát, thẩm định chất lượng công trình sản phẩm về đo đạc bản đồ, đất đai, địa chất, khoáng sản, tài nguyên nước, môi trường, biển và hải đảo.

- Xây dựng lưới khống chế tọa độ, độ cao, lưới trọng lực, lưới địa chính các cấp hạng.

- Đo vẽ, thành lập và hiện chỉnh bản đồ địa hình; đo vẽ bản đồ địa hình đáy sông, hồ, biển, đảo; đo vẽ bản đồ các công trình ngầm.

- Thành lập bản đồ và hồ sơ địa giới hành chính, bản đồ hành chính các cấp, các loại bản đồ chuyên ngành, chuyên đề.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin địa lý GIS; xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin chuyên ngành trong các lĩnh vực: đo đạc bản đồ, đất đai, môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, địa chất, khoáng sản, biển và hải đảo; xây dựng cơ sở dữ liệu 3D trong lĩnh vực địa hình và phi địa hình.

b) Hoạt động quản lý đất đai và bất động sản:

- Lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất; điều tra thổ nhưỡng, đánh giá thích nghi và phân hạng đất đai.

- Đo đạc để lập và chỉnh lý bản đồ địa chính; lập và chỉnh lý hồ sơ địa chính; thống kê, kiểm kê đất đai; lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

- Kê khai đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Khảo sát, điều tra, tổng hợp, thống kê giá đất; xây dựng bản đồ về giá đất; định giá đất.

- Dịch vụ về kỹ thuật nông nghiệp, lâm nghiệp.

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

b) Hoạt động trong lĩnh vực tài nguyên nước:

- Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng tài nguyên nước; điều tra cơ bản, thống kê, đánh giá, dự báo, xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia tài nguyên nước.

- Lập kế hoạch và tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước trên các lưu vực sông; phục hồi, cải tạo các nguồn nước, dòng sông bị ô nhiễm, cạn kiệt; xác định dòng chảy tối thiểu trong sông, ngưỡng giới hạn khai thác của các tầng chứa nước, các khu vực dự trữ nước, các khu vực hạn chế khai thác nước dưới đất.

- Kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày, khách sạn, nhà nghỉ, nhà khách; nhà hàng và các dịch vụ ăn uống, phục vụ lưu động; dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.

- Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực: đo đạc bản đồ, đất đai, địa chất khoáng sản, tài nguyên nước; điều tra cơ bản tài nguyên môi trường biển, quy hoạch tổng thể phân vùng biển, môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

- Đào tạo bồi dưỡng kỹ thuật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, bất động sản (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép).

- Thực hiện các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Cơ cấu tổ chức quản lý Công ty

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam gồm có: Chủ tịch Công ty, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, Kế toán trưởng.

2. Các phòng, ban, chi nhánh:

a) Văn phòng;

b) Phòng Tài chính - Kế toán;

c) Phòng Quản lý Kỹ thuật - Công nghệ và Chất lượng sản phẩm;

d) Phòng Kế hoạch - Kinh doanh;

đ) Chi nhánh Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đơn vị sản xuất trực thuộc:

a) Xí nghiệp Bay chụp và Đo vẽ ảnh (tại thành phố Hà Nội);

b) Xí nghiệp Trắc địa ảnh và Thông tin dữ liệu (tại thành phố Hà Nội);

c) Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 3 (tại tỉnh Hải Dương);

d) Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 5 (tại tỉnh Hưng Yên);

đ) Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 7 (tại tỉnh Thanh Hóa).

4. Công ty cổ phần Công ty nắm giữ trên 51% vốn điều lệ:

Công ty cổ phần Đo đạc và Khoáng sản.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

1. Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 1, Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 2, Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 4 và Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 6 tiếp tục hoạt động cho đến khi được sáp nhập.

2. Việc sáp nhập Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 2 vào Xí nghiệp Bay chụp và Đo vẽ ảnh; Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 4 vào Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 1 và đổi tên thành Xí nghiệp Trắc địa ảnh và Thông tin dữ liệu, Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 6 vào Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 7 phải hoàn thành trước ngày 01 tháng 4 năm 2020.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, thực hiện các thủ tục để chấm dứt hoạt động dưới hình thức tổng công ty đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam;

b) Xây dựng trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam;

c) Đề xuất phương án nhân sự đối với bộ máy quản lý Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

2. Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch - Tài chính, Tổ chức cán bộ theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc chuyển Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

Điều 6. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch - Tài chính, Tổ chức cán bộ; Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam; Chủ tịch Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông;
- UBND các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Sở TN&MT các tỉnh, tp trực thuộc TW;
- Ban cán sự đảng Bộ; Đảng ủy Bộ; Công đoàn Bộ; Đoàn Thanh niên CSHCM Bộ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB, ĐH.



Trần Hồng Hà



Số: *2268*/QĐ-BTNMT

Hà nội, ngày *27* tháng 11 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam
hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 111/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức, quản lý tổng công ty nhà nước và chuyển đổi tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước độc lập, công ty mẹ là công ty nhà nước theo hình thức công ty mẹ - công ty con hoạt động theo Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 2102/TTg-DMDN ngày 04 tháng 11 năm 2009 về việc thành lập Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam - Công ty mẹ trên cơ sở tổ chức lại Công ty Đo đạc ảnh địa hình, Công ty Đo đạc Địa chính và Công trình, Liên đoàn Trắc địa địa hình thuộc Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam là Tổng công ty nhà nước trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, có tư cách pháp nhân, con dấu, biểu tượng, điều lệ tổ chức và hoạt động; được mở tài khoản tiền Việt Nam và ngoại tệ tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật; trực tiếp thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tư vấn, dịch vụ trong các lĩnh vực: đất đai, bất động sản; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản,



địa chất; môi trường; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu; đo đạc và bản đồ; biển và hải đảo và một số lĩnh vực khác trên phạm vi cả nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

2. Tên gọi: Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

3. Tên viết tắt bằng tiếng Việt Nam: T-MV.

4. Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Vietnam Natural Resources and Environment Corporation, viết tắt là VINANREN.

5. Trụ sở chính: số 51, phố Huỳnh Thúc Kháng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

6. Vốn điều lệ của Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam khi mới thành lập là 130 tỷ đồng Việt Nam và được bổ sung đủ vốn điều lệ phù hợp với nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, ngành nghề sản xuất, kinh doanh

1. Bay chụp và xử lý ảnh hàng không, viễn thám;

2. Khảo sát, thiết kế, lập luận chứng kinh tế - kỹ thuật; tư vấn giám sát các hoạt động về đo đạc bản đồ, đất đai, kinh doanh bất động sản, địa chất khoáng sản; tài nguyên nước, môi trường, biển và hải đảo;

3. Xây dựng lưới khống chế tọa độ, độ cao nhà nước, lưới trọng lực, lưới địa chính các cấp hạng;

4. Đo vẽ bản đồ địa chính các tỷ lệ và lập hồ sơ địa chính;

5. Đo đạc công trình phục vụ cho thiết kế, quy hoạch, xây dựng và quản lý các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình ngầm, công trình thủy;

6. Đo vẽ, thành lập và hiện chỉnh bản đồ địa hình; đo vẽ bản đồ địa hình đáy sông, hồ, biển, đảo;

7. Thành lập bản đồ và hồ sơ địa giới hành chính, bản đồ hành chính các cấp, các loại bản đồ chuyên ngành, chuyên đề;

8. Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin tài nguyên và môi trường, hệ thống thông tin đất đai, thông tin địa lý, các hệ thống thông tin chuyên ngành;

9. Đo đạc các thông số môi trường; thực hiện các dịch vụ về dự báo ô nhiễm môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường; lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường; tư vấn, thẩm định, nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong lĩnh vực môi trường;

10. Khảo sát, thiết kế, nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ, xử lý nước sạch, nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại, vệ sinh môi trường; triển khai các giải pháp phòng, chống, khắc phục suy thoái môi trường, ô nhiễm môi trường và sự cố môi trường;

11. Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; điều tra thổ nhưỡng, đánh giá thích nghi và phân hạng đất đai;

12. Tư vấn định giá đất và tài sản trên đất; tư vấn pháp lý về quyền sử dụng đất và tài sản trên đất; phát triển cơ sở hạ tầng, đầu tư và kinh doanh bất động sản; khai thác và chuyển nhượng quỹ đất, khai thác và kinh doanh mỏ;

13. Điều tra, đánh giá, tìm kiếm, thăm dò địa chất, khoáng sản, nguồn nước; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản, mỏ; khai thác nước ngầm;

14. Sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu: khoáng sản, thiết bị, vật tư phục vụ cho công tác của ngành tài nguyên môi trường và một số ngành nghề khác;

15. Thực hiện các dịch vụ về kỹ thuật nông, lâm nghiệp;

16. Tư vấn, thiết kế, giám sát và xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng; đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà, khu đô thị, khu công nghiệp; kinh doanh vật liệu xây dựng;

17. Kinh doanh, kiểm định máy móc, thiết bị, vật tư khoa học kỹ thuật trong các lĩnh vực đo đạc bản đồ, địa chất khoáng sản, tài nguyên nước, môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu;

18. Kinh doanh du lịch lữ hành trong nước và quốc tế; vận chuyển hàng hóa, hành khách;

19. Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực: đo đạc bản đồ, đất đai, địa chất khoáng sản, tài nguyên nước, điều tra cơ bản tài nguyên - môi trường biển, quy hoạch tổng thể phân vùng biển, môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu;

20. Đào tạo, bồi dưỡng kỹ thuật, phát triển nguồn nhân lực để phục vụ cho sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, bất động sản;

21. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Cơ cấu quản lý

Cơ cấu quản lý của Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam gồm có: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.

2. Bộ máy giúp việc Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc

- a) Văn phòng;
- b) Phòng Tài chính - Kế toán;
- c) Phòng Kế hoạch - Thống kê;
- d) Phòng Kỹ thuật - Công nghệ;
- e) Phòng Quản lý dự án;
- e) Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế;
- g) Chi nhánh khu vực miền Nam (tại thành phố Hồ Chí Minh);

h) Chi nhánh khu vực miền Trung (tại thành phố Đà Nẵng).

3. Các đơn vị hạch toán phụ thuộc

- a) Xí nghiệp Bay chụp và Đo vẽ ảnh (tại thành phố Hà Nội);
- b) Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 1 (tại thành phố Hà Nội);
- c) Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 2 (tại thành phố Hà Nội);
- d) Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 3 (tại tỉnh Hải Dương);
- đ) Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 4 (tại tỉnh Vĩnh Phúc);
- e) Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 5 (tại tỉnh Hưng Yên);
- g) Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 6 (tại tỉnh Ninh Bình);
- h) Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 7 (tại tỉnh Thanh Hóa);
- i) Trung tâm Tư vấn công nghệ tài nguyên và môi trường (tại thành phố Hà Nội);
- k) Trung tâm Kiểm định và Kiểm tra chất lượng sản phẩm (tại thành phố Hà Nội);
- l) Trung tâm Đào tạo, Bồi dưỡng nghiệp vụ tài nguyên và môi trường (tại thành phố Hà Nội).

4. Các công ty con

- a) Công ty Tài nguyên và Môi trường miền Nam (tại thành phố Hồ Chí Minh);
- b) Công ty Đo đạc và Khoáng sản (tại thành phố Hà Nội);
- c) Công ty Tài nguyên - Môi trường biển (tại thành phố Hà Nội);
- d) Công ty Địa chính, Tư vấn và Dịch vụ đất đai (tại thành phố Hà Nội);
- đ) Công ty Xây dựng và Chuyển giao công nghệ môi trường (tại thành phố Hà Nội).

5. Các đơn vị liên kết

Công ty Cổ phần Môi trường APT - SERAPHIN Hải Dương.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch, Vụ Tài chính chỉ đạo và theo dõi thực hiện Quyết định này.

2. Hội đồng quản trị Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam:

- Đề xuất nhân sự Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định bổ nhiệm;

- Trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam;

- Ban hành Quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam sau khi thống nhất với Vụ Tài chính;

- Xây dựng phương án bổ sung vốn điều lệ của Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh văn phòng Bộ; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTg Nguyễn Sinh Hùng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, LĐ-TB và XH, Nội vụ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn thanh niên CSHCM Bộ TN&MT;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.Cuong.150

(Chữ ký)

BỘ TRƯỞNG



Phạm Khôi Nguyên



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1135 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Chuyển Công ty mẹ - Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam
thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
do Bộ Tài nguyên và Môi trường làm chủ sở hữu**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 25/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Quyết định số 2268/QĐ-BTNMT ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường thành lập Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển Công ty mẹ - Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam do Bộ Tài nguyên và Môi trường làm chủ sở hữu với những nội dung chính sau đây:

1. Tên gọi sau khi chuyển đổi:

a) Tên gọi đầy đủ: **TỔNG CÔNG TY TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM;**

Viết tắt là: T-MV.

b) Tên giao dịch: **TỔNG CÔNG TY TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM.**



c) Tên giao dịch quốc tế: VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT CORPORATION;

Viết tắt là: VINANREN.

2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

3. Cơ cấu quản lý công ty: Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.

4. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật, có con dấu và biểu tượng riêng, được mở tài khoản bằng đồng Việt Nam và ngoại tệ tại kho bạc nhà nước, các ngân hàng trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật có liên quan và theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty.

5. Trụ sở chính: số 51 phố Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

6. Ngành, nghề kinh doanh

a) Bay chụp và xử lý ảnh hàng không, viễn thám.

b) Khảo sát, thiết kế, lập luận chứng kinh tế - kỹ thuật; tư vấn giám sát các hoạt động về đo đạc bản đồ, đất đai, kinh doanh bất động sản, địa chất, khoáng sản; tài nguyên nước, môi trường, biển và hải đảo.

c) Xây dựng lưới khống chế tọa độ, độ cao nhà nước, lưới trọng lực, lưới địa chính các cấp hạng.

d) Đo vẽ bản đồ địa chính các tỷ lệ và lập hồ sơ địa chính.

đ) Đo đạc công trình phục vụ cho thiết kế, quy hoạch, xây dựng và quản lý các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình ngầm, công trình thủy.

e) Đo vẽ, thành lập và hiệu chỉnh bản đồ địa hình; đo vẽ bản đồ địa hình đáy sông, hồ, biển, đảo.

g) Thành lập bản đồ và hồ sơ địa giới hành chính, bản đồ hành chính các cấp, các loại bản đồ chuyên ngành, chuyên đề.

h) Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin tài nguyên và môi trường, hệ thống thông tin đất đai, thông tin địa lý, các hệ thống thông tin chuyên ngành.

i) Tư vấn kỹ thuật máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính.

k) Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và các dịch vụ khác liên quan.

l) Đo đạc các thông số môi trường; thực hiện các dịch vụ về dự báo ô nhiễm môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường; lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ môi trường; tư vấn, thẩm định, nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong lĩnh vực môi trường.

m) Khảo sát, thiết kế, nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ, xử lý nước sạch, nước thải, khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại, vệ sinh môi trường; triển khai các giải pháp phòng, chống, khắc phục suy thoái môi trường, ô nhiễm môi trường và sự cố môi trường.

n) Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; điều tra thổ nhưỡng, đánh giá thích nghi và phân hạng đất đai; sử dụng tài nguyên nước; khai thác khoáng sản; bảo vệ môi trường.

o) Tư vấn định giá đất và tài sản trên đất; tư vấn pháp lý về quyền sử dụng đất và tài sản trên đất; phát triển cơ sở hạ tầng, đầu tư và kinh doanh bất động sản; khai thác và chuyển nhượng quỹ đất, khai thác và kinh doanh khoáng sản.

p) Điều tra, đánh giá, tìm kiếm, thăm dò địa chất, khoáng sản, nguồn nước; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản; khai thác nước ngầm.

q) Sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu khoáng sản, thiết bị, vật tư phục vụ cho công tác của ngành tài nguyên môi trường và một số ngành nghề khác.

r) Thực hiện các dịch vụ về kỹ thuật nông, lâm nghiệp.

s) Tư vấn, thiết kế, giám sát và xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng; đầu tư xây dựng và kinh doanh nhà, khu đô thị, khu công nghiệp; kinh doanh vật liệu xây dựng.

t) Kinh doanh, kiểm định máy móc, thiết bị, vật tư khoa học kỹ thuật và các sản phẩm vật liệu trong các lĩnh vực: đo đạc bản đồ, địa chất khoáng sản, tài nguyên nước, môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

u) Kinh doanh du lịchữ hành trong nước và quốc tế; vận chuyển hàng hóa, hành khách.

v) Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực: đo đạc bản đồ, đất đai, địa chất khoáng sản, tài nguyên nước; điều tra cơ bản tài nguyên - môi trường biển, quy hoạch tổng thể phân vùng biển, môi trường, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

x) Đào tạo, bồi dưỡng kỹ thuật, phát triển nguồn nhân lực để phục vụ cho sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, bất động sản.

Việc đầu tư kinh doanh trong các ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh phải tuân thủ theo các quy định hiện hành.

7. Vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam sẽ được xác định sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường thống nhất với Bộ Tài chính.

Vốn hiện có của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường tại thời điểm chuyển đổi là 158.644 triệu đồng.

Việc xác định để điều chỉnh, bổ sung mức vốn điều lệ thực hiện theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu

Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

9. Thành viên Hội đồng thành viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam thực hiện theo Điều 21 Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu. Chủ tịch, Tổng giám đốc và các thành viên Hội đồng quản trị của Công ty mẹ - Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam là Chủ tịch, Tổng giám đốc và thành viên Hội đồng thành viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam cho đến khi Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định bổ nhiệm mới Chủ tịch, Tổng giám đốc và các thành viên Hội đồng thành viên.

10. Sau khi chuyển thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam kế thừa các quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp và xử lý những vấn đề tồn tại, phát sinh của Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam trước khi chuyển đổi.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Tổ chức cấu bộ có nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Quyết định này.

2. Vụ Tài chính có nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; thống nhất với các đơn vị chức năng thuộc Bộ Tài chính để xác định vốn điều lệ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

3. Hội đồng thành viên Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam:

a) Trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam;

b) Trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam theo quy định;

c) Trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định phương án bổ sung vốn điều lệ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam;

d) Thực hiện điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam theo quy định hiện hành;

đ) Phê duyệt Quy chế quản lý tài chính của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

e) Đăng ký doanh nghiệp và đăng ký lại quyền sở hữu tài sản đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam; Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp của Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ trưởng, các Thủ trưởng;
- Ban cán sự đảng, Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn TNCSHCM, Hội CCB cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.Cuong.170

BỘ TRƯỞNG

Phạm Khôi Nguyên

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều động và bổ nhiệm Chủ tịch Công ty trách nhiệm
hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Quyết định số 3406/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Chuyển Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam thành Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam;

Xét nhu cầu công tác và năng lực, phẩm chất của cán bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều động và bổ nhiệm ông **Lê Xuân Dũng**, Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam giữ chức Chủ tịch Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam, Bộ Tài nguyên và Môi trường đến hết ngày 02 tháng 6 năm 2021.

Điều 2. Ông Lê Xuân Dũng được hưởng lương bậc 2/2 Chủ tịch chuyên trách Công ty hạng I, hệ số mức lương 7,30 và các chế độ khác theo quy định hiện hành của Nhà nước.

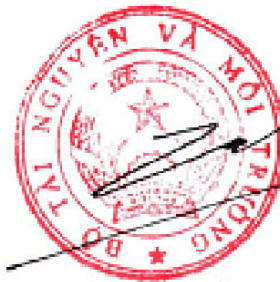
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ: Tổ chức cán bộ, Kế hoạch - Tài chính; Chủ tịch Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và ông Lê Xuân Dũng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Tài chính,
Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Ban Cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Bộ,
Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ,
Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, HSNS.ĐT(55).

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà

Số: **55** /QĐ-CTTNMT

Hà Nội, ngày **02** tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty
trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam**

**CHỦ TỊCH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 3406/QĐ-BTNMT ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường chuyển Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam thành Công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Quyết định số 3372/QĐ-BTNMT ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế quản lý người giữ chức danh, chức vụ và người đại diện phần vốn nhà nước giữ chức danh quản lý tại doanh nghiệp thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Công văn số 936/BTNMT-TCCB ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt chủ trương bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam;

Xét nhu cầu công tác và năng lực, phẩm chất của cán bộ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm ông Ngô Sỹ Cường, Phó Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam giữ chức Tổng giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

Thời gian giữ chức là 05 năm kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 2. Ông Ngô Sỹ Cường được hưởng lương bậc 1/2 Tổng giám đốc Công ty hạng I, hệ số mức lương 6,64 và các chế độ khác theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chức năng Công ty; Giám đốc các xí nghiệp, chi nhánh trực thuộc Công ty và ông Ngô Sỹ Cường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Quý Kiên (để báo cáo);
- Vụ Tổ chức cán bộ (để báo cáo);
- Đảng ủy;
- Kiểm soát viên;
- Các Phó Tổng giám đốc;
- Người đại diện phần vốn;
- Công đoàn, Đoàn Thanh niên;
- Lưu: VT, HSNS, TCCB.

CHỦ TỊCH



Lê Xuân Dũng



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

PHẦN C. NĂNG LỰC CÔNG TY

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



I. Năng lực nhân sự

Công ty TNHH một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt hiện tại có 509 lao động (không kể cộng tác viên).

Lực lượng kỹ thuật phân tích theo ngành nghề cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Người

TT	Ngành, nghề	Đại học trở lên	Trung cấp, cao đẳng	Công nhân kỹ thuật
01	Trắc địa	163	101	22
02	Địa chính	38	8	23
03	Quản lý đất đai	22	20	
04	Ngành nghề khác	78	11	23
	Tổng cộng	301	140	68

Nhân sự chủ chốt của Công ty

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm	Ghi chú
1	Ô. Lê Xuân Dũng	Chủ tịch	Thạc sỹ kinh tế	21 năm	
2	Ô. Ngô Sỹ Cường	Tổng giám đốc	Thạc sỹ Trắc địa	15 năm	
3	Ô. Vũ Trọng Hùng	Kiểm soát viên	Cử nhân Tài chính - Kế toán	35 năm	
4	Ô. Bùi Huy Hoàng	Phó tổng giám đốc	Thạc sỹ tính toán cơ lý môi trường liên tục	21 năm	



II. Năng lực tài chính

1. Tóm tắt tài sản có và tài sản nợ trên cơ sở báo cáo tài chính trong năm 2016, 2017, 2018.

Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Tổng tài sản	825.147.672.925	856.990.896.092	510.176.446.507
Tổng nợ phải trả	696.731.951.031	726.668.781.601	406.202.097.217
Tài sản ngắn hạn	735.947.138.694	772.321.739.740	414.513.501.811
Nợ ngắn hạn	654.049.740.322	693.727.126.328	371.861.273.999
Lợi nhuận trước thuế	6.664.529.854	6.169.090.369	6.415.734.137
Lợi nhuận sau thuế	3.182.109.024	4.727.462.794	3.074.415.585

2. Doanh thu trong 03 năm gần nhất

Năm	Tổng doanh thu
2016	495.660.354.478
2017	537.207.416.324
2018	311.096.661.988

III. Năng lực thiết bị, máy móc

1. Các công nghệ có tính vượt trội

1.1. Công nghệ đo vẽ ảnh số

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn



Công ty TNHH một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam ứng dụng công nghệ đo vẽ biên tập bản đồ trên trạm đo vẽ ảnh số của Intergraph để thành lập bản đồ địa hình, địa chính, bản đồ lâm nghiệp. Trước khi đo vẽ ảnh trên trạm các công đoạn đo khống chế ảnh và điều vẽ ảnh ngoại nghiệp được thực hiện, sau đó là công đoạn tăng dày điểm khống chế ảnh nội nghiệp bằng phương pháp tam giác ảnh không gian. Việc thành lập bản đồ địa hình trên trạm ảnh số bao gồm 2 công đoạn:

- Đo vẽ địa hình, địa vật trên mô hình lập thể .
- Biên tập nội dung bản đồ trên trạm biên tập.

Bản đồ địa hình có thể thành lập bằng phương pháp nắn ảnh. Sau khi tăng dày nội nghiệp ảnh hàng không được nắn thành ảnh trực giao (orthophoto) sử dụng mô hình số độ cao được đo vẽ tự động trên trạm đo vẽ sau đó ghép thành bình đồ ảnh số. Bước tiếp theo là chuyển vẽ các nội dung điều vẽ ngoại nghiệp lên bình đồ ảnh số và biên tập bản đồ.

Hệ thống phần mềm đo vẽ ảnh số của Công ty là bộ phần mềm Intergraph Office với các Modul IRAS B, IRAS C, GEOVEC, các phần mềm Microstation, Arcgis.

Công nghệ đo vẽ ảnh số được sử dụng trong các dự án thành lập bản đồ địa hình các tỷ lệ; thành lập cơ sở dữ liệu nền địa hình tỷ lệ 1/ 2000, 1/ 5000. 1/10 000, 1/25 000, 1/50 000; thành lập bản đồ địa chính cơ sở tỷ lệ 1/10.000.

1.2. Công nghệ LiDAR tích hợp máy ảnh kỹ thuật số

Hiện nay, Công ty sở hữu 02 công nghệ Lidar trong đó có hệ thống công nghệ LEICA CityMapper là công nghệ mới nhất trên thế giới.

- Hệ thống LEICA CityMapper:

Leica CityMapper là cảm biến hàng không kết hợp đầu tiên trên thế giới được thiết kế cho khảo sát đô thị. Hệ thống gồm hệ thống chụp ảnh đa phổ xiên và quét dữ liệu LiDAR. Việc thu dữ liệu kết hợp cho các kết quả dữ liệu địa không gian 2D và 3D cần thiết cho các ứng dụng cho các thành phố thông minh.

- Các thông số nổi bật.
 - o Cảm biến Lidar và camera tích hợp trên cùng một khối.
 - o Tần số lặp xung: 700 kHz



- o Khả năng thu nhận lên tới 15 tín hiệu phản hồi, bao gồm dữ liệu: cường độ, độ rộng xung, vùng che phủ (area under curve) và thuộc tính dạng sóng xiên (skewness waveform attributes). Tùy chọn ghi nhận dạng sóng đầy đủ (full waveform) khi giảm tốc độ thu mẫu.
- o Độ cao hoạt động:
 - 300-2500 m AGL với tần số phát xung tối đa.
 - ≥ 4000 m AGL khi giảm tần số phát xung.
- o Kiểu quét: Quét xiên (oblique), các kiểu quét khác nhau.
- o Tốc độ quét: 100 Hz (6,000 RPM).
- o Trường quét: 400
- o Độ rộng giải quét: 70% chiều cao bay.
- o Mật độ điểm thu nhận (tiêu chuẩn) với tốc độ bay 60 m/s:
 - 8 điểm cho 1m² tại độ cao bay 1000m
 - 4 điểm cho 1m² tại độ cao bay 2000 m
- o Có khả năng thu nhận dữ liệu đối với đối tượng có độ phản xạ 10%
- o Độ chính xác:
 - Độ chính xác (đo khoảng cách): < 2 cm RMS
 - Độ chính xác phương đứng Vz: < 5 cm 1 σ
 - Độ chính xác phương ngang Hz: < 13 cm 1 σ
- o Camera thu nhận với độ phân giải cao 80MP, thu nhận ảnh RGB và NIR đồng thời. Hệ thống được trang bị hệ thống bù chuyển động bay FMC cơ học theo hai phương độc đáo duy nhất trên thị trường đảm bảo ảnh chụp luôn sắc nét.
- o Bộ giá đỡ cân bằng PAV100 cho phép tự động điều chỉnh chuyển động góc, giữ cân bằng phương thẳng đứng trong quá trình chụp ảnh, đem lại ảnh chụp chất lượng vượt trội.
- Hệ thống phần mềm:
 - o Hệ thống phần mềm điều khiển bay và điều khiển sensor, phần mềm lập trình bay, phần mềm cho IMU của Hexagon.
 - o Hệ thống phần mềm xử lý cơ bản và nâng cao HxMap của Hexagon. Dữ liệu đầu ra dễ dàng tích hợp đầu vào của phần mềm bên thứ 3.



- Các phần mềm của bên thứ 3 thiết kế tư vấn phù hợp theo ứng dụng và nhu cầu của người dùng.
- Hệ thống công nghệ bao gồm máy quét laser hàng không LMQ 560 tích hợp với máy chụp ảnh số khổ trung bình Rollei có gắn hệ thống định vị quán tính (INS).
- Các phần mềm: xử lý số liệu LiDAR, TOPIT, dẫn tuyến bay chụp POSTPACK của hãng Applanix.
- Hệ thống định vị quán tính INS (bao gồm GPS và bộ đo quán tính IMU) cho phép xác định tọa độ tâm và góc nghiêng của máy ảnh cũng như máy quét laser với độ chính xác cao. Trong suốt quá trình bay chụp ảnh và quét máy GPS đặt tại điểm gốc tọa độ và máy GPS trên máy bay thu số liệu liên tục, vì vậy số liệu LiDAR và ảnh hàng không được quy chiếu về hệ tọa độ nhà nước với độ chính xác cao. Sau khi bay chụp và quét sản phẩm thu được là ảnh hàng không và số liệu LiDAR.
- Các bước xử lý tiếp theo là:
 - Lập mô hình số địa hình (DTM), mô hình số bề mặt (DSM) bằng phần mềm TOPIT;
 - Nắn ảnh trực giao (ORTHOPHOTO);
 - Lập bình đồ ảnh số;
 - Điều tra ngoại nghiệp các nội dung bản đồ trên bình đồ ảnh số;
 - Biên tập;
 - Lập bản đồ địa hình hoặc cơ sở dữ liệu nền địa hình tỷ lệ 1/2000, 1/5000, 1/10.000 theo nhiệm vụ yêu cầu.
- Hệ thống LiDAR được ứng dụng trong thành lập bản đồ địa hình, xây dựng CSDL nền địa hình tỷ lệ 1/2000, 1/5000. Lập bản đồ, mô hình số địa hình (DTM), mô hình số bề mặt (DSM) chuyên ngành phục vụ khảo sát các tuyến đường giao thông, hành lang tuyến điện cao thế, tuyến đường ống, tuyến cable, quy hoạch đô thị, quy hoạch rừng, ...

1.3. Công nghệ lập bản đồ bằng thiết bị bay chụp ảnh không người lái (UAV)

Việc lập bản đồ bằng thiết bị bay chụp ảnh không người lái (UAV) là sử dụng các thiết bị bay không có người lái có cánh cố định hoặc cánh quay (drone)



có gắn máy chụp ảnh số vào việc thu nhận ảnh từ trên cao khoảng 70 m đến 800 m theo các tuyến bay đảm bảo độ phủ ảnh giữa các tờ ảnh liên tiếp là 65 % đến 80%; giữa các tuyến bay kế tiếp là 30 % đến 40% theo thiết kế đã lập trước. Sau đó sử dụng các phần mềm xử lý ảnh từ thiết bị bay không người lái như Pix 4D, Agisoft photoscan ... tăng dày điểm khống chế ảnh theo khối, lập mô hình số bề mặt DSM, bình đồ ảnh và tạo ra bản đồ hoặc các sản phẩm theo yêu cầu của các ngành.

Để quy chiếu kết quả bay chụp ảnh về hệ tọa độ độ cao mặt đất và bản đồ ảnh/lập bản đồ đạt độ chính xác theo yêu cầu cần có điểm khống chế ảnh mặt đất.

Hiện nay các hệ thống thiết bị bay chụp ảnh không người lái có khả năng thu tín hiệu GPS động PPK hoặc RTK cùng với bộ đo quán tính IMU xác định nguyên tố định hướng ảnh (các góc nghiêng, dạt và xoắn) nên không cần thiết đo điểm khống chế mặt đất. Trong quá trình bay chụp máy thu GPS trạm base đặt trên điểm mốc có tọa độ, độ cao. Máy thu GPS trạm rover gắn với máy ảnh thu số liệu đo và nhận số cải chính thời gian thực (real time) từ trạm base khi dùng chế độ RTK hoặc các số liệu đo được tính toán xử lý sau cùng với số liệu đo tại trạm base trong chế độ đo PPK để có kết quả chính xác tọa độ tâm ảnh và nguyên tố định hướng ảnh.

Công nghệ bay chụp ảnh bằng thiết bị không người lái có thể ứng dụng:

- + Lập bình đồ ảnh, mô hình số bề mặt DSM, mô hình 3D độ chính xác cao;
- + Lập bản đồ địa hình tỷ lệ lớn;
- + Lập địa chính tỷ lệ lớn;
- + Khai thác mỏ lộ thiên: theo dõi, tính toán khối lượng;
- + Khảo sát hành lang tuyến đường điện, đường giao thông, đường ống: lập bình đồ ảnh dọc tuyến.
- + Quy hoạch các khu công nghiệp, các khu đô thị, khu dân cư.

Thiết bị bay chụp ảnh không người lái của Công ty TNHH một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam là hệ thống Avian P - GNSS PPK/ RTK do Hãng Công nghệ Nền các bon - UAUVER (Đài loan) sản xuất sử dụng máy ảnh Sony Alfa 7R 35 mm; 36 MP.

1.4. Công nghệ GPS

Công nghệ đo GPS của Công ty TNHH một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam bao gồm các loại: Đo tĩnh (Static GPS survey), Đo động xử lý sau (Post-processed Kinematic), Đo động thời gian thực (Real Time Kinematic).

Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

Website: tainguyenmoitruong.vn



a) Đo tĩnh (Static GPS surveying): Các điểm đo GPS được đo nối theo một mạng lưới khởi tính từ các điểm gốc Trắc địa Nhà nước. Thời gian đặt máy tại mỗi điểm đo ít nhất từ 45 phút trở lên. Kết quả đo được bình sai chặt chẽ. Phương pháp này được sử dụng trong lĩnh vực xây dựng lưới khống chế trắc địa.

b) Đo động thời gian thực RTK (Real Time Kinematic):

Quá trình đo động RTK bao gồm 1 máy GPS đặt tại trạm gốc trên mốc tọa độ, độ cao Nhà nước thu số liệu liên tục. Các máy động (Roving) di chuyển đến các điểm đo. Số liệu cải chính từ trạm gốc được gửi tới các máy GPS động bằng sóng radio. Kết quả thu được là tọa độ điểm chi tiết thu được đã được quy chiếu về hệ tọa độ độ cao của điểm gốc. Phương pháp này áp dụng trong lĩnh vực đo vẽ chi tiết, cắm mốc ranh; các công nghệ đo GPS RTK được ứng dụng trong đo vẽ bản đồ đất nông lâm trường giúp tăng năng suất lao động từ 1,5 đến 2 lần so với các công nghệ sử dụng máy toàn đạc điện tử do không phải lập mốc khống chế đo vẽ và không bị hạn chế tầm nhìn.

c) Đo động xử lý sau PPK (Post Processed Kinematic): Quá trình đo cũng bao gồm trạm gốc đặt cố định và máy động di chuyển trên các điểm đo chi tiết. Tọa độ điểm chi tiết chỉ tính được sau khi xử lý kết quả đo thu được. Phương pháp này áp dụng trong lĩnh vực đo vẽ chi tiết;

d) Đo động thời gian thực RTX centerpoint (Đo động thời gian thực không cần trạm gốc): Đây là công nghệ mới của hãng GPS Trimble được sử dụng trong dòng máy GNSS R10, R9 và R2.

Trong công nghệ đo động thời gian thực RTX, trên cơ sở 110 trạm GNSS tham chiếu của Trimble rải gần hết bề mặt trái đất các nguồn sai số GNSS thay đổi theo thời gian được mô hình hóa để hiệu chỉnh cho tọa độ máy thu theo thời gian thực. Số liệu cải chính được gửi lên vệ tinh địa tĩnh, sau đó vệ tinh địa tĩnh gửi các số cải chính này tới các máy thu tín hiệu RTX ở các nơi trên toàn cầu.

Công nghệ đo động thời gian thực RTX centepoint có ứng dụng trong các khu vực không có điểm tọa độ Nhà nước như hải đảo, sa mạc hoặc các vùng núi cao khi mật độ điểm tọa độ Nhà nước rất ít và sóng radio mang số liệu cải chính từ trạm base bị các đỉnh núi, sườn núi chặn lại.

Công ty TNHH một thành viên Tài nguyên Việt Nam có 2 bộ thu GNSS trimble R4 và GNSS trimble R9/R2. Bộ máy thu GNSS Trimble R4 có thể đo tĩnh, đo động thời gian thực RTK, đo động xử lý sau PPK. Bộ máy thu GNSS Trimble R9/R2 ngoài các chức năng như trên có thể đo động RTX centerpoint.



2. Danh mục thiết bị

Số TT	Tên, mã hiệu của thiết bị, công nghệ	Số lượng	Tình trạng thiết bị
A	Thiết bị đo đạc		
1	Hệ thống đo Lidar: Leica CityMapper	01	Hoạt động tốt
2	Hệ thống tích hợp quét lidar và máy ảnh kỹ thuật số từ máy bay - Harrier 56	01	Hoạt động tốt
3	Hệ thống chụp ảnh bằng thiết bị bay không người lái (UAV) AVIAN RTK/PPK	01	Hoạt động tốt
4	Máy thu GNSS Trimble R9/R2 Đo tĩnh Static, đo động RTK, PPK, RTX	01	Hoạt động tốt
5	Máy thu GNSS Trimble R4 Đo tĩnh Static, đo động PPK, RTK	06	Hoạt động tốt
6	Máy thu GPS đo động RTK	41	Hoạt động tốt
7	Máy thu GPS đo tĩnh static	40	Hoạt động tốt
8	Máy toàn đạc điện tử	260	Hoạt động tốt
9	Thủy chuẩn điện tử	40	Hoạt động tốt
10	Trạm đo vẽ ảnh số	40	Hoạt động tốt
B	Thiết bị phục vụ công tác địa chất khoáng sản, môi trường biển		Hoạt động tốt
1	Hệ thống thiết bị đo sâu bao gồm:		Hoạt động tốt
	- Máy đo sâu đơn tia 2 tần số MKIII-P	01	Hoạt động tốt
	- Thiết bị cảm biến chuyển động DMS-525	01	Hoạt động tốt
	- Thiết bị đo vận tốc âm thanh DIGIBAR PRO	01	Hoạt động tốt
	- Thiết bị định vị vệ tinh VS330	01	Hoạt động tốt
	- Phần mềm HYPACK MAX	01	Hoạt động tốt

Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

Website: tainguyenmoitruong.vn



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

Số TT	Tên, mã hiệu của thiết bị, công nghệ	Số lượng	Tình trạng thiết bị
2	Máy đo sâu ODOM Hydrotrac	01	Hoạt động tốt
3	Máy đo sâu ODOM Hydrotrac MPIII-E	01	Hoạt động tốt
4	Máy đo sâu OSK-16667 (đo tới độ sâu 240m)	01	Hoạt động tốt
5	Máy đo sâu F2000	01	Hoạt động tốt
6	Máy đo sâu NAVISOUND 205	01	Hoạt động tốt
7	Máy đo sâu ODOM ECHOTRAC	01	Hoạt động tốt
8	Máy đo sâu ODOM ECHOTRAC MKIII	01	Hoạt động tốt
9	Máy đo điện phân cực DW-J3	01	Hoạt động tốt
10	Máy đo từ kế Proton NiMax	01	Hoạt động tốt
11	Máy khoan XY-1, GTX-1, XY-2B, CKD-4	04	Hoạt động tốt
12	Máy đo dòng chảy	05	Hoạt động tốt
C	Thiết bị môi trường		
1	Máy đo các thông số khí tượng cầm tay	01	Hoạt động tốt
2	Máy đo ồn tích phân	01	Hoạt động tốt
3	Máy lấy mẫu bụi trọng lượng	01	Hoạt động tốt
4	Bơm lấy mẫu khí	02	Hoạt động tốt
5	Máy đo khí độc (đo khí đa chỉ tiêu)	01	Hoạt động tốt
6	Thiết bị lấy mẫu nước theo tầng 6.2 lít	02	Hoạt động tốt
7	Dụng cụ lấy mẫu động thực vật thủy sinh	02	Hoạt động tốt
8	Thiết bị lấy mẫu bùn trầm tích	02	Hoạt động tốt
9	Máy đo độ kiềm - axits (pH) hiện trường	02	Hoạt động tốt
10	Máy đo nồng độ ô xy hoà tan (DO) hiện trường	02	Hoạt động tốt

Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

Số TT	Tên, mã hiệu của thiết bị, công nghệ	Số lượng	Tình trạng thiết bị
11	Máy đo độ dẫn (EC), (TDS), độ muối (salt)	02	Hoạt động tốt
12	Máy đo độ đục (turbidity) hiện trường	02	Hoạt động tốt
13	Bộ đo chất lượng nước đa chỉ tiêu cầm tay	01	Hoạt động tốt
14	Bộ truyền tín hiệu không dây	01	Hoạt động tốt
15	Máy đo khoảng cách cầm tay	02	Hoạt động tốt
16	Tủ âm ủ BOD 180 lít	01	Hoạt động tốt
17	Bơm nén khí loại không dầu	01	Hoạt động tốt
18	Bình BOD tiêu chuẩn (và nút tiêu chuẩn)	160	Hoạt động tốt
19	Máy đo DO loại để bàn	01	Hoạt động tốt
20	Lò phá mẫu COD 24 vị trí	01	Hoạt động tốt
21	Bơm hút chân không	01	Hoạt động tốt
22	Máy quang phổ tử ngoại khả kiến UV – VIS	01	Hoạt động tốt
23	Cân phân tích (5 số lẻ) - điện tử, hiện số	01	Hoạt động tốt
24	Cân phân tích (2 số lẻ) - điện tử, hiện số	01	Hoạt động tốt
25	Cân điện tử hiện số (1 số lẻ)	01	Hoạt động tốt
26	Tủ sấy mẫu, dụng cụ (53 lít) x 2 cái	01	Hoạt động tốt
27	Tủ hút hoá chất, axit	01	Hoạt động tốt
28	Tủ hút dung môi hữu cơ	01	Hoạt động tốt
29	Máy lắc mẫu	01	Hoạt động tốt
30	Máy cất nước 1 lần (4 lít/h)	01	Hoạt động tốt
31	Máy cất nước 2 lần (4 lít/h)	01	Hoạt động tốt

Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



Số TT	Tên, mã hiệu của thiết bị, công nghệ	Số lượng	Tình trạng thiết bị
32	Hệ thiết bị quang phổ hấp thụ nguyên tử AAS Model: PG-990FG, Hãng PG Anh	01	Hoạt động tốt
33	Hệ thống máy phân tích sắc ký Ion IC - Model: KNK- 560 -300 Hãng: Konixbert	01	Hoạt động tốt
34	Hệ thống máy phân tích sắc ký khí GC-MS Model: HRGC 4000B Hãng: Konixbert	01	Hoạt động tốt
D	Thiết bị văn phòng		
1	Máy tính để bàn	1680	Hoạt động tốt
2	Máy tính xách tay	230	Hoạt động tốt
3	Máy quét các loại (A4, A3, A0)	81	Hoạt động tốt
4	Máy in chuyên ngành các loại (A4, A3, A0)	68	Hoạt động tốt
5	Máy chủ Server	04	Hoạt động tốt
6	Ổ cứng HDD	186	Hoạt động tốt
7	Máy Photocopy	44	Hoạt động tốt
8	Máy chiếu	02	Hoạt động tốt
9	Các phần mềm chuyên dụng	51	Hoạt động tốt
E	Phương tiện vận tải		
1	Xe ô tô 4 chỗ	14	Hoạt động tốt
2	Xe ô tô 7 chỗ	13	Hoạt động tốt
3	Xe ô tô 7 chỗ trở lên	07	Hoạt động tốt

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn



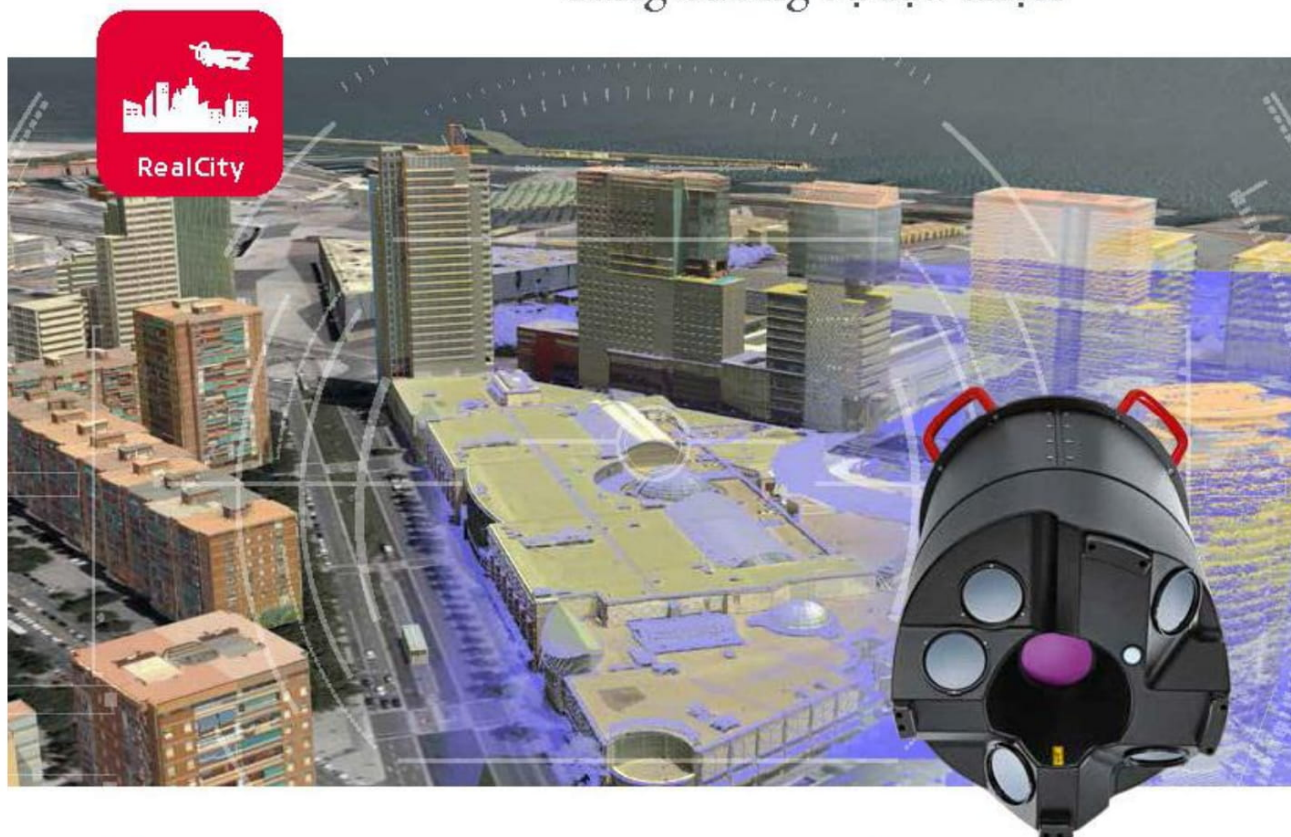
CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

3. Một số hình ảnh thiết bị tiêu biểu HỆ THỐNG KHẢO SÁT CHỤP ẢNH TÍCH HỢP LIDAR HÀNG KHÔNG

Hệ thống: City Mapper
Nhà cung cấp: Leica Geosystems – Hexagon Thụy Sĩ

Leica CityMapper

Tăng cường thông tin,
Tăng cường sự lựa chọn



Tăng cường khảo sát

Leica CityMapper là cảm biến hàng không kết hợp đầu tiên trên thế giới được thiết kế cho khảo sát đô thị. Hệ thống gồm hệ thống chụp ảnh đa phổ viễn và quét dữ liệu LiDAR. Việc thu dữ liệu kết hợp cho các kết quả dữ liệu địa không gian 2D và 3D cần thiết cho các ứng dụng cho các thành phố thông minh. Hãy cùng khám phá cách thu dữ liệu hiệu quả cho khảo sát hàng không khu vực đô thị.



Tăng cường xử lý

Leica HxMap là chu trình thu thập xử lý cao cấp cho nhiều cảm biến một cách nhanh nhất. Quá trình xử lý dữ liệu thu nhận với CityMapper đơn giản, giao diện người dùng trực quan và tạo cơ sở SmartBase, lớp nền dữ liệu địa không gian cơ bản chỉ với thao tác ấn nút. HxMap được thiết kế dạng Module, có khả năng mở rộng và nâng cấp phù hợp với mọi nhu cầu người dùng.



Tăng cường khả năng làm việc

Bằng việc kết hợp CityMapper và HxMap, Leica RealCity cung cấp cho người dùng cơ sở để đưa ra các quyết định thông minh trong điều kiện môi trường đô thị thay đổi một cách nhanh chóng. Đó là cách hiệu quả nhất để tạo các lớp dữ liệu địa không gian. SmartBase cấp nhật 2D và 3D với độ chính xác cao, tất cả các dữ liệu được thu nhận cùng lúc.

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



Cấu hình hệ thống:

- 01 cảm biến quét Lidar: Hyperion
- 01 đầu camera CH82 kèm len 2.8/80
- 01 Hệ thống giá đỡ ổn định PAV100
- 01 Bộ điều khiển CC33
- 04 ổ lưu trữ MM30
- 01 Màn hình điều khiển OC60
- 01 Màn hình hiển thị bay PD60
- 01 Giá lắp màn hình IS40
- 01 bộ IMU
- 01 Antena thu tín hiệu vệ tinh đa tần
- 01 hệ thống phần mềm



Nadir LiDAR



Các thông số nổi bật

- Cảm biến Lidar và camera tích hợp trên cùng một khối.
- Tần số lặp xung: 700 kHz.
- Khả năng thu nhận lên tới 15 tín hiệu phản hồi, bao gồm dữ liệu: cường độ, độ rộng xung, vùng che phủ (area under curve) và thuộc tính dạng sóng xiên (skewness waveform attributes). Tùy chọn ghi nhận dạng sóng đầy đủ (full waveform) khi giảm tốc độ thu mẫu.
- Độ cao hoạt động: 300-2500 m AGL với tần số phát xung tối đa, ≥ 4000 m AGL khi giảm tần số phát xung.
- Mật độ điểm thu nhận (tiêu chuẩn) với tốc độ bay 60 m/s: 8 điểm cho 1m² tại độ cao bay 1000m, 4 điểm cho 1m² tại độ cao bay 2000 m
- Độ chính xác: Độ chính xác phương đứng Vz: < 5 cm 1 σ , Độ chính xác phương ngang Hz: < 13 cm 1 σ
- Camera thu nhận với độ phân giải cao 80MP, thu nhận ảnh RGB và NIR đồng thời. Hệ thống được trang bị hệ thống bù chuyển động bay FMC cơ học theo hai phương độc đáo duy nhất trên thị trường đảm bảo ảnh chụp luôn sắc nét.
- Bộ giá đỡ cân bằng PAV100 cho phép tự động điều chỉnh chuyển động góc, giữ cân bằng phương thẳng đứng trong quá trình chụp ảnh, đem lại ảnh chụp chất lượng vượt trội.

Hệ thống phần mềm:

- Hệ thống phần mềm điều khiển bay và điều khiển sensor, phần mềm lập trình bay, phần mềm cho IMU của Hexagon
- Hệ thống phần mềm xử lý cơ bản và nâng cao HxMap của Hexagon. Dữ liệu đầu ra dễ dàng tích hợp đầu vào của phần mềm bên thứ 3

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn



- Các phần mềm của bên thứ 3 thiết kế tư vấn phù hợp theo ứng dụng và nhu cầu của người dùng



• AVIAN RTK

UAVER BASE •

- GNSS/RTK Receiver
GPS L1/L2, GLONASS L1/L2 & Beidou B1/B2
- Known point base station & Unknown point base
- Real-time kinematic (RTK)
- Post-processed kinematic (PPK)

Good communication : Data collection not affected by communication signal quality.
Post-fix : Calibrate coordinates of base station by using software.

SPECIFICATION

Specification	Accuracy Index
Size : 1.90m	Mapping Accuracy: (Range: 1 square km)
Weight : 4.5kg	X,Y : 5cm
Accuracy : 5cm	Z : 5cm
Altitude : 100-3000m	Static differential accuracy :
Endurance : 70-90min	X,Y : 2.5mm±1PPM
Weather : Beaufort Scale 6	Z : 5.0mm±1PPM
Cruising speed : 64-81km/hr	Kinematic differential accuracy :
Landing : Parachute	X,Y : 10mm±1PPM
Take off : Launch Rack	Z : 20mm±1PPM
Bungee cord	Event Mark : Delay time 100ns
Payload : Sony a6000 + 20mm Lens	Maximum Output : 5 Hz
Battery : Li-Polymer Battery	

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn



Hệ thống UAV AVIAN RTK/PPK



PHANTOM 4 PRO PLUS	
- Trọng lượng (đã gồm pin, cánh)	1388g
- Tốc độ cất cánh tối đa	6m/s (21,6km/h)
- Tốc độ hạ cánh tối đa	4m/s (14,4 km/h)
- Tốc độ tối đa (S Mode, lặng gió)	20m/s (72km/h)
- Khoảng cách điều khiển	7000m
- Tầm bay cao nhất so với mực nước biển	6000m
- Nhiệt độ hoạt động	0-40 độ C
- Cảm biến	1" CMOS; Effective pixels: 20M
- Lens	FOV (Field of View) 84°, 8.8 mm / 24 mm (35 mm format equivalent), f/2.8 - f/11, auto focus at 1 m - ∞
- ISO	Video: 100 - 3200 (Auto); 100 - 6400 (Manual)
- Kích thước ảnh lớn nhất	Photo: 100 - 3200 (Auto); 100- 12800 (Manual) 3:2 Aspect Ratio: 5472 × 3648 4:3 Aspect Ratio: 4864 × 3648 16:9 Aspect Ratio: 5472 × 3078
- Chế độ video	C4K:4096×2160 24/25/30p @100Mbps 4K:3840×2160 24/25/30p @100Mbps 2.7K:2720×1530 24/25/30p @65Mbps 2.7K:2720×1530 48/50/60p @80Mbps FHD:1920×1080 24/25/30p @50Mbps FHD:1920×1080 48/50/60p @65Mbps FHD:1920×1080 120p @100Mbps HD:1280×720 24/25/30p @25Mbps HD:1280×720 48/50/60p @35Mbps

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn



	HD:1280x720 120p @60Mbps
- Pin thiết bị	Lipo 15.2V, 5.870mah
- Thời gian bay tối đa	~ 30 phút

MÁY QUÉT 3D LASER SCANNER ZOOM 300

Hãng Geomax

Model: ZOOM 300.

Các tính năng chính:

- Máy Laser Scanner thiết kế nhỏ gọn, tích hợp mọi thứ trong máy.
- Giao diện dễ sử dụng.
- Sẵn sàng làm việc trong vòng vài phút giúp tăng năng suất lao động.
- Chức năng Wifi cho phép điều khiển máy trực tiếp qua máy tính hoặc smartphone (hệ điều hành iOS,

Android, Window mobile).

- Tích hợp 2 camera với độ phân giải 5 + 5Mpx.
- Có cổng kết nối với tín hiệu GPS.
- Tia laser thuộc Class 1, an toàn với mắt, không cần kính bảo vệ mắt.
- Gọn nhẹ nhưng mạnh mẽ (7kg đã bao gồm pin).
- Thời gian làm việc liên tục > 6h với 2 pin.
- Nhiệt độ làm việc: $-10^{\circ} - 50^{\circ}$.
- Khả năng chống bụi và ẩm IP65. Thuộc top đầu về khả năng này đối với dòng Laser Scanner.

Đặc tính kỹ thuật:

- Dải quét: Tối đa 300m vào bề mặt màu trắng.
- Điều kiện làm việc: 250m.
- Trường quét góc ngang: 360° .
- Trường quét góc đứng: 90° (từ -25° đến $+65^{\circ}$).
 - Tốc độ quét: 40.000 điểm/giây.
- Chùm laser phân kỳ: 0.37mrad.
- Độ phân giải quét: 37mm x 37mm tại 100m.
- Độ chính xác: 6mm tại 50m.
 - : <10mm tại 100m.
- Kích thước: 215mm x 170mm x 430mm.
- Cân nặng: 6.15Kg.

SPS ZOOM 300



3D Laser Scanner



Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

Website: tainguyenmoitruong.vn



MÁY ĐO SÂU ĐƠN TIA 2 TẦN SỐ MKIII-P (Hãng Teledyne Odom - Mỹ)

Tần số:

- Cao: 100 kHz – 1MHz
- Thấp: 3.5 kHz – 50 kHz

Độ phân giải: 0.01m

Biến tự ng: Thay đổi tỉ lệ tự động 10%, 20%, 30% trùng lặp hoặc thủ công.

Máy in: Độ phân giải cao 8dot/mm (203dpi), màu xám 16 sắc thái.

Tốc độ in giấy: 1cm/phút đến 22cm/phút.

Vận tốc âm thanh: 1370-1700m/s

Độ phân giải: 1m/s

Độ chính xác:

- Từ 0.01m đến 0.2 m $\pm 0.1\%$ độ sâu với các tần số phát tương ứng.

Cự ly đo:

- Tần số: Từ 0.2 - 3500m với các tần số phát tương ứng.

THIẾT BỊ CẢM BIẾN CHUYỂN ĐỘNG DMS-05 (Hãng Teledyne TSS - Anh)

Độ chính xác:

Hướng thẳng đứng: 5cm hoặc 5%

Quay tròn, hướng nghiêng:

Phạm vi $\pm 30^\circ$: 0.25°

Phạm vi $\pm 5^\circ$: 0.05°

Phạm vi cảm biến:

Hướng thẳng đứng: $\pm 10m$

Quay tròn, hướng nghiêng: $\pm 30^\circ$

Độ phân giải dữ liệu:

Hướng thẳng đứng: 1cm

Quay tròn, hướng nghiêng: 0.01°

Dữ liệu đầu ra: Lên đến 100Hz



Subsea



Surface

Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

Website: tainguyenmoitruong.vn



MÁY GPS-RTK TRIMBLE R9S

Thông số kỹ thuật:

GPS, GLONASS, Galileo, Beidou, QZSS, SBAS

Độ chính xác RTK

Ngang: 8 mm + 0.5 ppm RMS

Dọc : 15 mm + 0.5 ppm

Khảo sát GNSS tĩnh

Đo tĩnh với độ chính xác cao

Ngang: 3 mm + 0.1 ppm RMS

Dọc : 5 mm + 0.4 ppm RMS

Nhiệt độ vận hành: -40 °C đến +65 °C (-40 °F đến +149 °F)

Nhiệt độ bảo quản: -40 °C đến +80 °C (-40 °F đến +176 °F)

Tính năng:

Tính năng dò tìm vệ tinh tiên tiến với công nghệ định vị Trimble 360

Cấu hình và màn hình hiển thị mang lại sự thuận tiện cho người dùng.

Hỗ trợ Bluetooth®, Ethernet, serial và USB

Đăng nhập dữ liệu một cách nội bộ và đến các ổ đĩa ngoài

Nhiều loại định dạng tệp dữ liệu

Trimble CenterPoint RTX mang lại độ chính đo thủy chuẩn RTK ở bất kỳ nơi, mà không cần đến trạm Base hay mạng lưới VRS

Công nghệ Trimble xFill cung cấp tính năng phủ sóng RTK liên tục ngay cả khi kết nối bị gián đoạn



GPS-RTK Trimble R9s



Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

Website: tainguyenmoitruong.vn



MÁY TRIMBLE R2 GNSS

Thông số kỹ thuật:

- Số kênh:GNSS 220 kênh
- Độ chính xác Định vị SBAS:
 - Độ chính xác phương ngang: ± 0.50 m (1.6 ft)
 - Độ chính xác phương đứng: ± 0.85 m (2.8 ft)
- Định vị GPS:
 - Loại bỏ chính: DGPS RTCM 2.x
 - Nguồn bỏ chính: IBSS
 - Độ chính xác phương ngang:
 $\pm(0.25\text{m}+1\text{ppm})$ RMS $\pm(0.8\text{ft}+1\text{ppm})$
 - Độ chính xác phương thẳng đứng:
 $\pm(0.50\text{m}+1\text{ppm})$ RMS $\pm(1.6\text{ft}+1\text{ppm})$
- Định vị RTX:
 - CenterPoint RTX
 - + Độ chính xác phương ngang: 4 cm
 - + Độ chính xác phương thẳng đứng: 9 cm
 - RangePointTM RTX: 30 cm Phương ngang
 - ViewPoint RTX™: 60 cm Phương ngang
- Định vị Omnistar:
 - Độ chính xác VBS:
 - Độ chính xác XP: 8–10 cm
 - Độ chính xác HP: 5–10 cm
 - G2: 8–10cm
- Định vị RTK:
 - Phương ngang: 10 mm + 1 ppm RMS
(0.033 ft + 1 ppm RMS)
 - Phương thẳng đứng: 20 mm + 1 ppm RMS
(0.065 ft + 1 ppm RMS)

Tính năng nổi trội:

Hỗ trợ đắc lực cho trong các dự án GIS
Giải pháp tối ưu cho các nhà làm GIS.
GNSS Trimble R2 đạt đến độ chính xác từ mm đến vài cm, người dùng có thể kết hợp với trạm Base (R8s, R9s, R10) hoặc hệ thống trạm CORS.



Trimble R2 GNSS

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn



MÁY TOÀN ĐẠC ĐIỆN TỬ TOPCON ES55

Tính năng kỹ thuật

Độ phóng đại 30X, 2.5 “
Chiều dài ống kính 171mm
Độ phân giải 1 “/ 5”
Trường nhìn 1°30’ (26 m trên 1 km)
Độ chính xác 5”
Bộ nhớ trong 5,000 điểm
Độ chính xác bù nghiêng Cân bằng 2 trục
Màn hình LCD đồ họa, 192 x 80 chấm,
đèn nền, điều chỉnh độ tương phản / chữ
và bàn phím / 25 phím với đèn nền
Phương pháp Số đọc tuyệt đối
Độ nhảy 10’/2mm
Tiêu chuẩn chịu nước, độ ẩm, bụi IP66
Loại pin Pin BDC46C pin có thể tháo
rời pin sạc Li-ion
Lưới thập tự Chiếu sáng
Thời gian làm việc 15 giờ
Độ chính xác đo góc 5”
Nhiệt độ hoạt động -20 đến + 60oC
Kích thước W191 x D181 x H348mm
Trọng lượng 5.4kg
Bảo hành 12 tháng
Nhà sản xuất Topcon

Đặc tính nổi bật

- Công nghệ độc quyền của hãng LongLinTM
- Phần mềm kết nối Bluetooth không dây
- Kết nối nhanh chóng với phạm vi 300m.
- Topcon ES 55 có chứng năng đo không cần gương trong phạm vi 500m
- Kết nối USB giúp lưu trữ giữ liệu nhanh chóng sau khi đo đạc



Topcon ES 55

Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

Website: tainguyenmoitruong.vn



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

PHẦN D. CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TIÊU BIỂU

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



Công ty là đơn vị có truyền thống, bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực về Tài nguyên và Môi trường, đặc biệt là trong lĩnh vực đo đạc bản đồ, gồm đo đạc bản đồ địa hình và đo đạc bản đồ địa chính các tỷ lệ, đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đo đạc bản đồ lâm nghiệp, thành lập cơ sở dữ liệu đất đai, cơ sở dữ liệu địa chính, cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý.

Trong những năm qua Công ty thực hiện ký hơn 500 hợp đồng có giá trị không chỉ với các đối tác là các tỉnh, thành trong nước mà còn với các đối tác nước ngoài như: Nhật Bản, Hàn Quốc, CHDCND Lào, Campuchia.

Một số công trình, dự án tiêu biểu đã và đang thực hiện

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
I	BAY CHỤP LIDAR			
I.1	Dự án biến đổi khí hậu			
1	Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.37551373 - 04.37551375	Xây dựng mô hình số độ cao chính xác cao khu vực đồng bằng bắc bộ và tỉnh Quảng Ninh phục vụ công tác nghiên cứu, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng	71.902,0	2012-2018
2	Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.37551373 - 04.37551375	Xây dựng mô hình số độ cao chính xác cao khu vực đồng bằng Nam Bộ phục vụ công tác nghiên cứu, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng	94.043,0	2012-2018
3	Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.37551373 - 04.37551375	Xây dựng mô hình số độ cao chính xác cao khu vực các tỉnh ven biển Trung Bộ và Đông Nam Bộ phục vụ công tác nghiên cứu, đánh giá tác động của biến đổi khí hậu, nước biển dâng	46.590,0	2012-2015
I.2	Các khu đô thị lớn			
1	Công ty Kokusai Kogyo Co, LTD Số 2 Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-0085, Nhật Bản ĐT: 81-3-3262-6221	Vận hành hồ chứa trong tình huống khẩn cấp và quản lý lũ hiệu quả bằng hệ thống thông tin quản lý thiên tai toàn diện	15.000	2018 - 2020
2	BQL các Dự án đo đạc và bản đồ - Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội.	Thành lập CSDL nền thông tin địa lý tỷ lệ 1/2000, 1/5000 gắn với mô hình số độ cao khu vực các quận nội thành và huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	29.032,7	2017

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
	ĐT: 04.37551373 - 04.37551375			
3	BQL các Dự án đo đạc và bản đồ - Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.37551373 - 04.37551375	Thiết kế kỹ thuật – dự toán “Thành lập cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý ở tỷ lệ 1/2.000 gắn với mô hình số độ cao khu vực các huyện Phúc Thọ, Đan Phượng, Hoài Đức, Thạch Thất thành phố Hà Nội” năm 2015	11.963,7	2015 - 2016
4	Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.37551373 - 04.37551375	Thành lập CSDL nền thông tin địa lý tỷ lệ 1/2000, 1/5000 gắn với mô hình số độ cao khu vực huyện Phúc Thọ, Đan Phượng, Hòa Đức, Thạch Thất, thành phố Hà Nội	11.964,0	2015
5	BQL các Dự án đo đạc và bản đồ - Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.37551373 - 04.37551375	Thiết kế kỹ thuật – dự toán “Thành lập cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý ở tỷ lệ 1/2.000 gắn với mô hình số độ cao khu vực các huyện Quốc Oai, Chương Mỹ thành phố Hà Nội”	12.387,6	2014- 2016
6	BQL các Dự án đo đạc và bản đồ - Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.37551373 - 04.37551375	Thiết kế kỹ thuật – dự toán “Thành lập cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý ở tỷ lệ 1/2.000 gắn với mô hình số độ cao khu vực các huyện Quốc Oai, Chương Mỹ, Thành Phố Hà Nội”	12.387,6	2014
7	BQL các Dự án đo đạc và bản đồ - Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.37551373 - 04.37551375	Thiết kế kỹ thuật – dự toán “Thành lập cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý ở tỷ lệ 1/2.000 gắn với mô hình số độ cao khu vực huyện Thanh Oai, Thường Tín thành phố Hà Nội”	13.670,3	2012- 2013
8	BQL các Dự án đo đạc và bản đồ - Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.37551373 - 04.37551375	Thành lập CSDL nền thông tin địa lý tỷ lệ 1/2000, 1/5000 gắn với mô hình số độ cao khu vực huyện Thanh Oai, Thường Tín thành phố Hà Nội	13.670,0	2012- 2013
9	BQL các Dự án đo đạc và bản đồ - Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.37551373 - 04.37551375	Thiết kế kỹ thuật – dự toán “Thành lập cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý ở tỷ lệ 1/2.000, 1/5.000 khu kinh tế Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa	7.246,5	2009- 2011

Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
10	BQL các Dự án đo đạc và bản đồ - Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.37551373 - 04.37551375	Thiết kế kỹ thuật – dự toán “Thành lập cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý ở tỷ lệ 1/2.000 thành phố Vị Thanh tỉnh Hậu Giang	5.286,4	2011- 2012
11	BQL các Dự án đo đạc và bản đồ - Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.37551373 - 04.37551375	Thành lập CSDL nền thông tin địa lý ở tỷ lệ 1/2.000 khu vực TP. Cao Lãnh, TX Sa Đéc tỉnh Đồng Tháp	6.673,1	2011- 2013
12	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Bắc Ninh. Số 15 đường Lý Thái Tổ, TP Bắc Ninh ĐT: 0222.3822532	Xây dựng cơ sở dữ liệu di sản văn hóa dạng số thuộc Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu di sản văn hóa tỉnh Bắc Ninh	36.480,0	2019- 2020
13	Sở TNMT TP Hồ Chí Minh. Số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh. ĐT: 028.38293661 Fax: 028.38231806	Xây dựng cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý thuộc Dự án Xây dựng cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý ở tỷ lệ 1/2.000, 1/5.000 khu vực TP Hồ Chí Minh	56.263,0	2019- 2021
I.3	Phân tích trượt lở			
1	Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản Km9+300 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội. ĐT: 04.38544386 – fax: 04.38542125	“Phân tích địa hình trên mô hình lập thể tỷ lệ 1:10.000” thuộc Đề án “Điều tra, đánh giá và phân vùng cảnh báo nguy cơ trượt lở đất đá các vùng miền núi Việt Nam”, khu vực TP Đà Nẵng và tỉnh Quảng Nam	4.061,0	2017
2	Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản Km9+300 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội. ĐT: 04.38544386 – fax: 04.38542125	Phân tích địa hình trên mô hình lập thể số tỷ lệ 1/10.000. Dự án: “Điều tra, đánh giá và phân vùng cảnh báo nguy cơ trượt lở đất đá các vùng miền núi Việt Nam” năm 2015 khu vực tỉnh Thái Nguyên, Phú Thọ, Vĩnh Phúc	4.323,7	2015
3	Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản Km9+300 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội. ĐT: 04.38544386 – fax: 04.38542125	Phân tích địa hình trên mô hình lập thể số tỷ lệ 1/10.000. Dự án: “Điều tra, đánh giá và phân vùng cảnh báo nguy cơ trượt lở đất đá các vùng miền núi Việt Nam” năm 2014 khu vực tỉnh Quảng Bình	2.888,8	2014

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
4	Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản Km9+300 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội. ĐT: 04.38544386 – fax: 04.38542125	Phân tích địa hình trên mô hình lập thể số tỷ lệ 1/10.000. Dự án: “Điều tra, đánh giá và phân vùng cảnh báo nguy cơ trượt lở đất đá các vùng miền núi Việt Nam” năm 2013 các tỉnh Sơn La, Cao Bằng, Bắc Kạn, Điện Biên	14.481,9	2013
5	Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản Km9+300 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội. ĐT: 04.38544386 – fax: 04.38542125	Phân tích địa hình trên mô hình lập thể số tỷ lệ 1/10.000. Dự án: “Điều tra, đánh giá và phân vùng cảnh báo nguy cơ trượt lở đất đá các vùng miền núi Việt Nam” năm 2013 các tỉnh Tuyên Quang, Bắc Giang, Quảng Ninh, Hòa Bình, Hà Tĩnh, Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế	23.150,6	2013
I.4	Tăng dày, xử lý ảnh viễn thám			
1	BQL các Dự án đo đạc và bản đồ - Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.37551373 - 04.37551375	Đo vẽ nội dung bản đồ trên trạm đo vẽ ảnh số; Biên tập bản đồ gốc; Biên tập ghi chú, địa danh sang tiếng Lào; Lập bình đồ ảnh số; Thành lập cơ sở dữ liệu nền thông tin địa hình cơ bản” của TKKTDĐT “Đo vẽ, điều tra bổ sung thông tin, thành lập bản đồ địa hình, chế in và xây dựng cơ sở dữ liệu nền thông tin địa hình cơ bản tỷ lệ 1/50.000 khu vực Bắc và Trung CHDCND Lào”	47.340,6	2014 - 2016
II	TƯ VẤN KHẢO SÁT, THIẾT KẾ KỸ THUẬT, THẨM ĐỊNH			
1	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu	Kiểm tra, nghiệm thu công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Sìn Hồ, thuộc Gói thầu số 09 của Thiết kế kỹ thuật - Dự toán xây dựng CSDL quản lý đất đai huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu	732,5	2017
2	Chi cục Biển và Hải đảo Hải Phòng	Tư vấn khảo sát, thiết kế kỹ thuật - lập dự toán chi tiết thực hiện Đề án Thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển thành phố Hải Phòng	200	2017
3	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu	Giám sát, kiểm tra nghiệm thu công tác xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính thành phố Lai Châu thuộc gói thầu số 05 Thiết kế kỹ thuật - Dự toán xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu	138,0	2016

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
4	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Số 18 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội. ĐT: 04.37731566 – Fax: 04.37731576	“Kiểm tra nghiệm thu sản phẩm đo đạc, chỉnh lý biến động bản đồ, số hóa chuyển hệ bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận QSD đất, xây dựng cơ sở dữ liệu trên địa bàn huyện Chương Mỹ” thuộc dự án “Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai thành phố Hà Nội”	1.312,4	2016
5	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Số 18 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội. ĐT: 04.37731566 – Fax: 04.37731576	“Kiểm tra nghiệm thu sản phẩm đo đạc, chỉnh lý biến động bản đồ, số hóa chuyển hệ bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận QSD đất, xây dựng cơ sở dữ liệu trên địa bàn huyện Mê Linh” thuộc dự án “Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai thành phố Hà Nội”	1.019,1	2016
6	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Số 18 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội. ĐT: 04.37731566 – Fax: 04.37731576	“Kiểm tra nghiệm thu sản phẩm đo đạc, chỉnh lý biến động bản đồ, số hóa chuyển hệ bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận QSD đất, xây dựng cơ sở dữ liệu trên địa bàn quận Bắc Từ Liêm” thuộc dự án “Xây dựng tổng thể hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai thành phố Hà Nội”	674,4	2016
7	Sở Tài nguyên và Môi trường Thái Nguyên	Lập TKKT - DT lập hồ sơ ranh giới SD đất, Đo đạc lập BĐ ĐC và cấp GCN đối với Công ty nông, lâm nghiệp tỉnh Thái Nguyên	200,0	2014
8	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang Số 429 Trường Chinh, P. Ý Lan, TX Tuyên Quang, Tuyên Quang ĐT: 027.3822863 – Fax: 027.3822138	Giám sát, kiểm tra nghiệm thu sản phẩm đo đạc bản đồ, cấp GCN xã An Khang, Đội Cấn, thành phố Tuyên Quang	348,8	2013- 2015
9	Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Lắk Số 46 Phan Bội Châu, TP. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk. ĐT: 05003854842; Fax: 0500 3854841	Kiểm tra nghiệm thu hệ thống HSĐC và CSDL đất đai huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk	363,8	2013- 2015
10	Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Lắk Số 46 Phan Bội Châu, TP.	Kiểm tra nghiệm thu hệ thống HSĐC và CSDL đất đai huyện CưM’ga, tỉnh Đắk	793,3	2013-

Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
	Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk. ĐT: 05003854842; Fax: 0500 3854841	Lắc		2015
III	ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ			
1	Trung tâm Biên giới và địa giới Đường Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội ĐT: 0437551168 – Fax: 043.7551168	“Phân định ranh giới quản lý hành chính biên đảo Việt Nam” khu vực các tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận, Khánh Hoà, Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Trà Vinh, Kiên Giang, Bến Tre và Tiền Giang	15.766,3	2017- 2018
2	BQL các Dự án đo đạc và bản đồ - Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.37551373 - 04.37551375	Thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1:2.000 khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị	11.586,0	2017- 2018
3	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình	Thực hiện thành lập bản đồ hành chính các huyện: Lương Sơn, Đà Bắc, Cao Phong, tỉnh Hoà Bình.	2.243,3	2017- 2018
4	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ninh Khu Liên cơ quan số 2, Nguyễn Văn Cừ, P. Hồng Hà, Hạ Long, Quảng Ninh. ĐT: 033.633027; Fax: 033.835.607	Đo đạc, chỉnh lý bản đồ, lập hồ sơ các phường Ka Long, Ninh Dương và các xã Hải Xuân, Hải Đông, Hải Tiến, Quảng Nghĩa, Vạn Ninh, Vĩnh Trung, Vĩnh Thực thành phố Móng Cái.	7.107,9	2017
5	Trung tâm Biên giới và địa giới Đường Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội ĐT: 0437551168 – Fax: 043.7551168	Xác định ĐGHC, giải quyết mâu thuẫn đường địa giới hành chính giữa thực tế quản lý và các loại tài liệu khu vực 05 tỉnh: Nam Định, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên và Hà Nam.	11.317,6	2017
6	Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An Số 30 Phan Đăng Lưu, TP. Vinh, Nghệ An	Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng CSDL về địa giới hành chính các cấp tỉnh Nghệ An	20.437,3	2015 - 2016
7	Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn Số 152 Trường Chinh, Phùng Chí Kiên, Bắc Kạn	Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng CSDL về địa giới hành chính tỉnh Bắc Kạn	16.564,6	2015 - 2016
8	Trung tâm Biên giới và địa giới Đường Hoàng Quốc Việt, Cầu	Xác định địa giới hành chính khép kín đường địa giới với đường biên giới quốc	10.911,7	2014 -

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 **Fax:** (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 **Fax:** (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
	Giấy, Hà Nội ĐT: 0437551168 – Fax: 043.7551168	gia, giải quyết mâu thuẫn đường địa giới hành chính giữa thực tế quản lý và các loại tài liệu” Khu vực 4 tỉnh, thành phố: Thái Nguyên, Đà Nẵng, Kon Tum, Đắk Lắk		2015
9	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Số 18 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội. ĐT: 04.37731566 – Fax: 04.37731576	Cung cấp dịch vụ sự nghiệp công phục vụ công tác cấp GCN quyền sử dụng đất cho UBND xã thuộc huyện Phú Xuyên đang quản lý, sử dụng	17.414,2	2014- 2015
10	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Số 18 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội. ĐT: 04.37731566 – Fax: 04.37731576	Cung cấp dịch vụ sự nghiệp công phục vụ công tác cấp GCN quyền sử dụng đất cho UBND phường thuộc quận Long Biên đang quản lý, sử dụng	4.985,0	2014- 2015
11	Tổng cục Quản lý đất đai Số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT: 04.36290196 – Fax: 04036290210	Xây dựng cơ sở dữ liệu đất trồng lúa tỉnh Quảng Trị thuộc hạng mục “Xây dựng cơ sở dữ liệu đất trồng lúa” thuộc Dự án: “Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai”	2.228,0	2014
12	Trung tâm Biên giới và địa giới Đường Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội ĐT: 0437551168 – Fax: 043.7551168	Chuyển vẽ đường địa giới hành chính, mốc địa giới hành chính, điểm đặc trưng trên đường giới hành chính các cấp lên bản đồ địa hình hệ tọa độ VN-2000 t ỉnh Bắc Ninh, Hải Dương, TP. Hải Phòng, Hưng Yên, Thái Bình, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình, Bình Dương, Bà Rịa – Vũng Tàu	6.962,9	2013
13	Sở Nội vụ TP. Hà Nội 18B Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội. ĐT: 04.39335174 - 04.39335177	Lập mới, bổ sung, chỉnh lý hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các quận, huyện: Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Hoàng Mai, Thanh Trì của Dự án “Lập mới, bổ sung, chỉnh lý hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp thuộc TP. Hà Nội giai đoạn II	2.873,5	2012
14	Sở Nội vụ TP. Hà Nội 18B Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội. ĐT: 04.39335174 - 04.39335177	Lập mới, bổ sung, chỉnh lý hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các huyện: Sóc Sơn, Đông Anh của Dự án “Lập mới, bổ sung, chỉnh lý hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp thuộc TP. Hà Nội giai đoạn II	6.612,1	2012

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 **Fax:** (+84) 4.6285.0946
Website: taiguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 **Fax:** (+84) 4.6285.946
Website: taiguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
IV	QUY HOẠCH			
1	Sở Xây dựng thành phố Hải Phòng	Khảo sát xây dựng phục vụ điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050	15.000	2019
2	Chi cục Biển và Hải đảo	Lập đề án Quy hoạch không gian biển thành phố Hải Phòng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	2.916,0	2016- 2018
3	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tuần Giáo	Lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và lập kế hoạch sử dụng đất năm 2016 huyện Tuần Giáo tỉnh Điện Biên	1.602,4	2016
4	Ban quản lý dự án kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 trên địa bàn thành phố Hải Dương	Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 trên địa bàn thành phố Hải Dương	1.696,7	2015
5	UBND huyện Bình Giang tỉnh Hải Dương	Lập quy hoạch sử dụng đất huyện Bình Giang năm 2016	1.506,8	2015
6	Ủy ban nhân dân thị xã Chí Linh	Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 trên địa bàn thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương	1.563,1	2015
7	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam Số 100 đường Hùng Vương, TP. Tam Kỳ, Quảng Nam. ĐT: 0510.852347; Fax: 0510.852354	Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam	12.794,5	2015
8	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế 115 Nguyễn Huệ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. ĐT: 054.3822426 Fax: 054.3825389	Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 thị xã Hương Thủy và các xã thị xã Hương Thủy	1.528,8	2015
9	Sở Tài nguyên và môi trường Hà Tĩnh	Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng SD đất năm 2014 trên địa bàn Hương Sơn, Vũ Quang	2.701,1	2015
10	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La	Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 trên địa bàn các xã, thị trấn và tổng hợp cấp huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La	1.711,0	2015

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
11	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn Tổ 1A, P. Phùng Chí Kiên, TX. Bắc Kạn, Bắc Kạn. ĐT: 0281.3870539 – 0281.3878902	Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã, cấp huyện thuộc huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	1.661,9	2015
12	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tuần Giáo	Quy hoạch SDD đến năm 2020 kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu 2011-2015 cấp xã huyện Tuần Giáo, Điện Biên	2.391,5	2011- 2014
13	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tuần Giáo	Quy hoạch SDD đến năm 2020 kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu 2011-2015 huyện Tuần Giáo, Điện Biên	1.353,5	2011- 2012
V	QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI			
1	Sở Tài nguyên và Môi trường Khánh Hòa 14 Hoàng Hoa Thám, TP. Nha Trang, Khánh Hòa. ĐT: 0583826461; Fax: 058 3811733	Lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc, lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận đối với công ty TNHH MTV lâm sản Khánh Hòa thuộc tỉnh Khánh Hòa	9.003,6	2017- 2018
2	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam Số 100 đường Hùng Vương, TP. Tam Kỳ, Quảng Nam. ĐT: 0510.852347; Fax: 0510.852354	Đo đạc, mốc giới, ranh giới thửa đất; cắm mốc ranh giới; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Nam tại các xã: Phước Gia, Hiệp Hòa, huyện Hiệp Đức; các xã Phước Hiệp, Phước Xuân, Phước Hòa, huyện Phước Sơn và các xã Trà Nù, Trà Tân, Trà Đức, huyện Bắc Trà My.	3.951,4	2017
3	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam Số 100 đường Hùng Vương, TP. Tam Kỳ, Quảng Nam. ĐT: 0510.852347; Fax: 0510.852354	Đo đạc mốc giới, ranh giới thửa đất; Cắm mốc ranh giới; cấp GCNQSD đất cho Công ty TNHH MTV Cao su Quảng Nam tại: các xã Sông Trà, Phước Trà, Quế Bình, Quế Lưu, huyện Hiệp Đức	3.976,9	2017
4	Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Lắc Số 46 Phan Bội Châu, TP. Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk. ĐT: 05003854842; Fax: 0500 3854841	Lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc, lập bản đồ địa chính và lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận cho công ty TNHH MTV lâm nghiệp Krông Bông, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Chư Ma Lanh và Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Ya Lốp	22.902,9	2016- 2017
5	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình 105 đường Hữu Nghị,	Thực hiện phương án lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất, đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính và cấp GCN đối với Lâm trường	2.974,0	2016 - 2017

Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
	TP. Đồng Hới, Quảng Bình. ĐT: 3825.830; Fax: 3824.064	Trường Sơn của CTy TNHH MTV Lâm Công nghiệp Long Đại thuộc dự án lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất, đo đạc chỉnh lý bản đồ địa chính và cấp GCN đối với các công ty nông, lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Bình		
6	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ninh Khu Liên cơ quan số 2, Nguyễn Văn Cừ, P. Hồng Hà, Hạ Long, Quảng Ninh. ĐT: 033.633027; Fax: 033.835.607	Đo đạc bản đồ, lập hồ sơ ranh giới, cắm mốc ranh giới sử dụng đất của các công ty lâm nghiệp	26.200,5	2016
7	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Số 18 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội. ĐT: 04.37731566 – Fax: 04.37731576	Đo đạc, chỉnh lý biến động bản đồ, số hóa chuyển hệ bản đồ địa chính, cấp GCN QSD đất, xây dựng CSDL trên địa bàn huyện Thanh Trì	33.853,9	2015 - 2018
8	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Số 18 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội. ĐT: 04.37731566 – Fax: 04.37731576	Đo đạc, chỉnh lý biến động bản đồ, số hóa chuyển hệ bản đồ địa chính, cấp GCN QSD đất, xây dựng CSDL trên địa bàn quận Tây Hồ	26.549,9	2015 - 2018
9	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Số 18 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội. ĐT: 04.37731566 – Fax: 04.37731576	Đo đạc, chỉnh lý biến động bản đồ, số hóa chuyển hệ bản đồ địa chính, cấp GCN QSD đất, xây dựng CSDL trên địa bàn huyện Thường Tín	44.973,9	2015 - 2018
10	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Số 18 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội. ĐT: 04.37731566 – Fax: 04.37731576	Đo đạc, chỉnh lý biến động bản đồ, số hóa chuyển hệ bản đồ địa chính, cấp GCN QSD đất, xây dựng CSDL trên địa bàn quận Cầu Giấy	33.841,4	2015 - 2018
11	Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội Số 18 Huỳnh Thúc Kháng, Đống Đa, Hà Nội. ĐT: 04.37731566 – Fax: 04.37731576	Đo đạc, chỉnh lý biến động bản đồ, số hóa chuyển hệ bản đồ địa chính, cấp GCN QSD đất, xây dựng CSDL trên địa bàn quận Hai Bà Trưng	29.785,5	2015 - 2018

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 **Fax:** (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 **Fax:** (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
12	Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa 44 Đại lộ Lê Lợi, Tân Sơn, Thanh Hóa. ĐT: 0373.8534210; Fax: 0373.757507	Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính thành phố Thanh Hóa; các huyện Tĩnh Gia, Quan Hóa, Mường Lát, Thường Xuân, Quan Sơn, Nga Sơn, Lang Chánh, và tỉnh Thanh Hóa.	20.883,9	2015 - 2018
13	Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa 44 Đại lộ Lê Lợi, Tân Sơn, Thanh Hóa. ĐT: 0373.8534210; Fax: 0373.757507	Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa	1.070,3	2015
14	Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Nông 23/3 phường Nghĩa Đức, TX. Gia Nghĩa, Đắk Nông. ĐT: 0503.549117; Fax: 0503.544402	Lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc, lập bản đồ địa chính và cấp GCN QSD đất đối với công ty lâm nghiệp Đắk Wil	11.193,5	2015 - 2016
15	Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Nông 23/3 phường Nghĩa Đức, TX. Gia Nghĩa, Đắk Nông. ĐT: 0503.549117; Fax: 0503.544402	Lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc, lập bản đồ địa chính và cấp GCN QSD đất đối với công ty lâm nghiệp Đắk R'măng	3.363,7	2015 - 2016
16	Sở Tài nguyên và Môi trường Đắk Nông 23/3 phường Nghĩa Đức, TX. Gia Nghĩa, Đắk Nông. ĐT: 0503.549117; Fax: 0503.544402	Lập hồ sơ ranh giới sử dụng đất; đo đạc, lập bản đồ địa chính và cấp GCN QSD đất đối với công ty lâm nghiệp Quảng Sơn	8.731,6	2015 - 2016
17	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ninh Khu Liên cơ quan số 2, Nguyễn Văn Cừ, P. Hồng Hà, Hạ Long, Quảng Ninh. ĐT: 033.633027; Fax: 033.835.607	Xác định ranh giới, cắm mốc lập hồ sơ mốc giới, đo vẽ chi tiết hiện trạng quản lý, sử dụng đất đối với các nông lâm trường quốc doanh	19.683,7	2013
18	Ban Quản lý dự án VILG Thái Nguyên. Số 132 đường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên. ĐT: 020.83650002 Fax: 020.83752200	Hoàn thiện hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Võ Nhai	9.976,2	2019-2020

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 **Fax:** (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 **Fax:** (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
19	Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Gia Lai. Tầng 6, nhà làm việc liên cơ quan, 17 Trần Hưng Đạo, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai. ĐT: 0593.723333 Fax: 0593.823644	Đo đạc, chỉnh lý lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Pleiku và xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính tỉnh Gia Lai	170.182,5	2019-2021
20	Chi cục Biển và Hải đảo Hải Phòng. Tòa nhà H Tower, số 195 Văn Cao, Ngô Quyền, TP Hải Phòng. ĐT: 0313.261419 Fax: 0313.261419	Tư vấn lập và quản lý hồ sơ tài nguyên hải đảo trên địa bàn thành phố Hải Phòng – Khu vực các đảo Cát Hải, Cát Bà và Cát Dứa.	2.630,0	2019-2020
VI	ĐỊA CHẤT – KHOÁNG SẢN			
1	Sở Tài nguyên và Môi trường Hải Phòng Số 275 Lạch Tray, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng ĐT: 0225.3732425	Đo, lập bản đồ hiện trạng, đánh giá trữ lượng khoáng sản đã khai thác, trữ lượng còn lại tại 02 vị trí mỏ được UBND TP. Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản cho: Công ty CP Minh Phú tại núi Hang Ốc, xã Minh Tân, huyện Thủy Nguyên và Công ty TNHH Nguyên Hà tại khu vực Vườn Đào To, xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên.	1.492,6	2018-2019
2	Công ty CP Vật tư và thiết bị toàn bộ 36 Phạm Văn Đồng, Hà Nội ĐT: 04. 37564715 – Fax: 04.37564416	Thăm dò, nâng cấp trữ lượng quặng sắt mỏ Bản Cuôn 1 xã Ngọc Phái, huyện Chợ Đồn, Bắc Kạn	6.195,4	2014-2015
3	Công ty CP Đầu tư Khảo sát Nam Á	Thi công đề án thăm dò quặng chì kẽm xã Thượng Bình, H. Bắc Quang, Hà Giang	12.494,3	2013-2017
4	Công ty Lhoist Singapore Private Limited	Đo vẽ bản đồ địa hình 1:1000 (h=2m) bằng công nghệ quét LiDar mỏ đá Bim Sơn, Thanh Hoá	1.220,9	2013
5	Công ty CP Vật tư và thiết bị toàn bộ 36 Phạm Văn Đồng, Hà Nội ĐT: 04. 37564715 – Fax: 04.37564416	Thăm dò khai thác mỏ sắt Đông Nam Bản Quân	5.327,7	2012-2013

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 **Fax:** (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 **Fax:** (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
6	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn Tổ 1A, P. Phùng Chí Kiên, TX. Bắc Kạn, Bắc Kạn. ĐT: 0281.3870539 – 0281.3878902	Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản tỉnh Bắc Kạn	3.668,9	2012- 2013
7	Công ty CP Xây dựng Khoáng sản Du lịch Hà Nội	Điều tra thăm dò quặng vonfram mỏ Thiện Kế, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	13.842,0	2011- 2013
8	Công ty CP Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang Số 390 Nguyễn Trãi, TP. Hà Giang, Hà Giang ĐT: 0219.3866708 – Fax: 0219.3867068	Điều tra thăm dò quặng antimony mỏ Bó Mới – Thâm Tiêng, huyện Yên Ninh, tỉnh Hà Giang	26.057,0	2010- 2012
9	Liên đoàn địa chất Trung trung bộ	Thi công công tác trắc địa đề án “ Thăm dò mỏ bauxit Thọ Sơn, tỉnh Bình Phước”	6.438,3	2010- 2012
10	Liên đoàn địa chất Trung trung bộ	Thi công công tác trắc địa đề án “Thăm dò mỏ bauxit Thống Nhất, tỉnh Bình Phước”	3.566,3	2010- 2012
VII	MÔI TRƯỜNG			
XỬ LÝ RÁC THẢI VÀ NƯỚC THẢI Y TẾ				
1	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế 115 Nguyễn Huệ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. ĐT: 054.3822426 Fax: 054.3825389	Hệ thống thu gom và xử lý nước thải, chất thải rắn bệnh viện Y học Cổ truyền Thừa Thiên Huế - Giai đoạn 2	3.131,8	2015
2	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình 105 đường Hữu Nghị, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. ĐT: 052.3825405 Fax: 052.3824064	Nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý nước thải và chất thải rắn bệnh viện Đa khoa khu vực Bắc Quảng Bình	3.380,9	2014- 2015
3	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế 115 Nguyễn Huệ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. ĐT: 054.3822426 Fax: 054.3825389	Hệ thống thu gom, xử lý nước thải và chất thải rắn bệnh viện Đa khoa thành phố Huế	3.465,1	2012- 2013

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 **Fax:** (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyennmtruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 **Fax:** (+84) 4.6285.946
Website: tainguyennmtruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
4	Sở Y tế tỉnh Phú Thọ Phường Gia Cẩm, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. ĐT: 0210.381.1692 Fax: 0210.381.1485	Xây dựng hệ thống xử lý nước thải và chất thải rắn Bệnh viện đa khoa huyện Tam Nông phục vụ hạng mục công trình: Xây dựng hệ thống xử lý nước thải và chất thải rắn – Bệnh viện đa khoa huyện Tam Nông	2.780,0	2012
5	Sở Y tế tỉnh Phú Thọ Phường Gia Cẩm, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. ĐT: 0210.381.1692 Fax: 0210.381.1485	Xây dựng hệ thống xử lý nước thải và chất thải rắn Bệnh viện đa khoa huyện Tân Sơn phục vụ hạng mục công trình: Xây dựng hệ thống xử lý nước thải và chất thải rắn – Bệnh viện đa khoa huyện Tân Sơn	2.883,9	2012
6	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Nam Số 18 Lê Lợi, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. ĐT: 051.3852347 Fax: 051.3852354	Hệ thống thu gom, xử lý nước thải và chất thải rắn bệnh viện đa khoa huyện Thăng Bình	5.806,5	2011- 2012
7	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên Số 437 Nguyễn Văn Linh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên ĐT: 0321.3863624 Fax: 0321.3515091	Hệ thống xử lý nước thải và rác thải y tế bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên	5.890,5	2011- 2012
XỬ LÝ NƯỚC THẢI, NƯỚC CẤP SINH HOẠT				
1	Tổng cục Kỹ thuật	Gói thầu: “Mua sắm thiết bị, lắp đặt đường ống công nghệ và vận hành thử nghiệm, đào tạo hướng dẫn sử dụng”. Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu khảo sát, đánh giá, thiết kế hệ thống xử lý nước thải công nghiệp tại nhà máy Z151, Z153 - Tổng Cục Kỹ thuật	4.016,1	2017
2	Trường Sĩ quan thông tin Số 101 Mai Xuân Thưởng, Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa ĐT: 058.3 831 805	Gói thầu XL 02: Xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại Trường Sĩ quan Thông tin thuộc dự án Cải tạo môi trường tại Trường sĩ quan Thông tin và Trung tâm giáo dục Quốc phòng – An ninh/Trường Sĩ quan Thông tin	4.960,1	2016
3	Trường Sĩ quan thông tin Số 101 Mai Xuân Thưởng, Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa ĐT: 058.3 831 805	Gói thầu XL03: Xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại Trung tâm giáo dục Quốc phòng – An ninh/Trường Sĩ quan Thông tin, Khánh Hòa	3.075,4	2016

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 **Fax:** (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 **Fax:** (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
4	Trường Sĩ quan thông tin Số 101 Mai Xuân Thưởng, Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa ĐT: 058.3 831 805	Cải tạo môi trường tại trường Sĩ quan thông tin và Trung tâm giáo dục Quốc phòng – An ninh/Trường Sĩ quan thông tin	3.972,9	2014-2015
5	Học viện Chính trị Hà Đông Số 124 Ngô Quyền, Hà Đông, Hà Nội ĐT: 069.698855	Xử lý ô nhiễm môi trường giai đoạn I – Cải tạo hệ thống xử lý nước cấp	4.056,3	2011-2012
XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT				
1	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường do rác thải sinh hoạt khu vực Ngũ Điền, huyện Phong Điền	10.758,0	2018
2	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế 115 Nguyễn Huệ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. ĐT: 054.3822426 Fax: 054.3825389	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường do rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Huế và vùng phụ cận	20.955,7	2017-2018
3	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai	Cải tạo nâng cấp khu xử lý rác thải sinh hoạt hợp vệ sinh huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	19.495,3	2016
4	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế 115 Nguyễn Huệ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. ĐT: 054.3822426 Fax: 054.3825389	Đóng cửa bãi rác huyện Nam Đông – Giai đoạn 2, tỉnh Thừa Thiên Huế	4.276,6	2015
5	Ủy ban nhân dân thị xã Thái Hòa	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường bãi rác thải sinh hoạt thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An	8.493,3	2015
6	UBND thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường bãi rác thải sinh hoạt thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	11.493,8	2014-2015
7	Trung tâm Quan trắc và Kỹ thuật môi trường Quảng Trị Đường Hùng Vương, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. ĐT: 053.3552517 Fax: 053.3852740	Xử lý đóng cửa và nâng cấp xây dựng bãi rác tập trung huyện Triệu Phong	7.868,5	2014-2015

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 **Fax:** (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 **Fax:** (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
8	UBND thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường bãi rác thải sinh hoạt thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An	8.493,3	2014-2015
9	UBND huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái	Cải tạo, nâng cấp khu xử lý rác thải thị trấn Mậu A, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái	14.363,9	2013-2014
10	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Giang Số 185 Trần Hưng Đạo, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang ĐT: 0219.3866458	Nâng cấp, cải tạo, xử lý bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt hợp vệ sinh huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	7.772,1	2012-2013
11	UBND huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	Cải tạo, nâng cấp khu xử lý rác thải sinh hoạt hợp vệ sinh huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang	13.135,8	2012-2013
12	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế 115 Nguyễn Huệ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. ĐT: 054.3822426 Fax: 054.3825389	Đóng cửa bãi rác huyện Nam Đông – tỉnh Thừa Thiên Huế	5.424,0	2012-2013
13	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế 115 Nguyễn Huệ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. ĐT: 054.3822426 Fax: 054.3825389	Xử lý triệt để ô nhiễm rác thải trên địa bàn huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế (Đóng cửa bãi rác khu vực Phú Hải, huyện Phú Vang)”	9.091,8	2012-2013
14	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình 105 đường Hữu Nghị, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. ĐT: 052.3825405 Fax: 052.3824064	Nâng cấp, cải tạo bãi xử lý rác thải huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình	4.042,0	2012
15	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình 105 đường Hữu Nghị, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. ĐT: 052.3825405 Fax: 052.3824064	Nâng cấp, cải tạo bãi xử lý rác thải huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình	4.834,4	2012
16	UBND huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang	Cải tạo, nâng cấp khu xử lý rác thải huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang	8.332,6	2012
17	UBND huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai	Cải tạo, nâng cấp khu xử lý rác thải sinh hoạt hợp vệ sinh huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai	9.114,3	2012

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 **Fax:** (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyennmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 **Fax:** (+84) 4.6285.946
Website: tainguyennmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
18	UBND huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai Thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. ĐT: 020.3780.368 Fax: 020.3880633	Cải tạo, nâng cấp khu xử lý rác thải sinh hoạt hợp vệ sinh huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai	7.157,7	2012
19	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình 105 đường Hữu Nghị, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. ĐT: 052.3825405 Fax: 052.3824064	Nâng cấp, cải tạo bãi xử lý rác thải huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình	4.950,5	2012
XỬ LÝ TỒN LƯU HÓA CHẤT BẢO VỆ THỰC VẬT				
1	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình 105 đường Hữu Nghị, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. ĐT: 052.3825405 Fax: 052.3824064	Xử lý ô nhiễm môi trường điểm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại nhà kho thôn Thanh Bình 2, xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	10.238,9	2018
2	Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Ninh Khu Liên cơ quan số 2, Nguyễn Văn Cừ, P. Hồng Hà, Hạ Long, Quảng Ninh. ĐT: 033.633027; Fax: 033.835.607	Xử lý ô nhiễm môi trường do hóa chất bảo vệ thực vật tồn lưu tại kho Hợp tác xã nông nghiệp Bình Ngọc, thôn 3, xã Bình Ngọc, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	1.699,0	2017- 2018
3	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Quảng Trị	Xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại nông trường Quyết Thắng (nay là nông trường Bến Hải) (giai đoạn 1)	6.188,1	2017
4	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn	Khắc phục ô nhiễm môi trường do tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại Bản Vén, xã Đôn Phong, huyện Bạch Thông	15.427,2	2017
5	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn	Xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường điểm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật thôn Đồi Chè, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn	3.222,3	2016
6	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa Số 14 Hạc Thành, TP. Thanh Hóa, Thanh Hóa. ĐT: 0376.256.168 – Fax: 0376.256.157	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường điểm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại trại giống kho Xuân Giai, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc	8.013,4	2016

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 **Fax:** (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 **Fax:** (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
7	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình 105 đường Hữu Nghị, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. ĐT: 052.3825405 Fax: 052.3824064	Xử lý ô nhiễm môi trường điểm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại kho hóa chất bảo vệ thực vật Hóa Tiến, xã Hóa Tiến, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình	4.603,7	2015
8	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An Số 31 Quang Trung, P. Quang Trung, TP. Vinh, Nghệ An. ĐT: 0383.586.732 – Fax: 0383.586.461	Xử lý ô nhiễm môi trường do tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại xóm 5, xã Thọ Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An	7.209,5	2015
9	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái	Xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường do tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tổ 23, phường Pú Trạng, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái	1.496,3	2014- 2015
10	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái	Xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường do tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại tổ 23, phường Pú Trạng, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái	4.618	2013- 2014
11	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa Số 14 Hạc Thành, TP. Thanh Hóa, Thanh Hóa. ĐT: 0376.256.168 – Fax: 0376.256.157	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường do hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư tại làng Đông Môn, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	18.435	2013- 2014
12	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An Số 31 Quang Trung, P. Quang Trung, TP. Vinh, Nghệ An. ĐT: 0383.586.732 – Fax: 0383.586.461	“Xử lý ô nhiễm môi trường kho hóa chất bảo vệ thực vật tồn lưu tại xóm Viên Thái, xã Nghĩa Thái, huyện Tân Kỳ	4.313,5	2013
13	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An Số 31 Quang Trung, P. Quang Trung, TP. Vinh, Nghệ An. ĐT: 0383.586.732 – Fax: 0383.586.461	Xử lý ô nhiễm môi trường kho hóa chất bảo vệ thực vật tồn lưu tại xóm Giang, xã Nghĩa Thái, huyện Tân Kỳ	7.267,2	2013
14	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa Số 14 Hạc Thành, TP. Thanh Hóa, Thanh Hóa. ĐT: 0376.256.168 – Fax: 0376.256.157	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường do hóa chất bảo vệ thực vật tồn dư tại kho Vật tư nông nghiệp thôn 5, thôn 6, xã Minh Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	7.781,0	2013

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 **Fax:** (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenvaitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 **Fax:** (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenvaitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
15	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang Số 429 Trường Chinh, P. Ý Lan, TX Tuyên Quang, Tuyên Quang ĐT: 027.3822863 – Fax: 027.3822138	Xử lý triệt để ô nhiễm môi trường điểm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật tại Ghềnh Giềng, xóm 1, xã An Tường, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	7.501,5	2013
<i>ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG</i>				
1	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai	Điều tra, đánh giá và công bố vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất tỉnh Lào Cai	5.941,2	2018
2	Ban quản lý các dự án giao thông tỉnh Hải Dương	Lập báo cáo giám sát môi trường Dự án đầu tư xây dựng công trình đường trục Bắc – Nam, tỉnh Hải Dương đoạn Km9+400 – Km18+224	910,0	2014- 2016
3	Bệnh viện Đa khoa huyện Thanh Ba	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án “Cải tạo, nâng cấp nhà khám bệnh Bệnh viện Đa khoa huyện Thanh Ba”, tỉnh Phú Thọ	146,408	2014- 2015
4	Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư quốc tế GIICO	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Khu du lịch sinh thái quốc tế GIICO – Cát Bà - huyện Cát Hải - TP Hải Phòng	125,00	2014
5	Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Cải tạo mở rộng cảng Cẩm Phả	142,00	2014
6	Công ty TNHH tư vấn Xây dựng và Phát triển HT	Lập báo cáo đánh giá tác động MT dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước hồ Phú Hòa	130,00	2014
7	Công ty TNHH tư vấn Xây dựng và Phát triển HT	Lập báo cáo đánh giá tác động MT dự án Đầu tư xây dựng đường Điện Biên Phủ (núi dài)	305,00	2014
8	Công ty TNHH Xây dựng và Phát triển hạ tầng Vân Hội	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Nạo vét luồng đường thủy nội địa sông Lô đoạn từ Km20+00 đến Km34+00	317,5	2014
9	Công ty TNHH Quốc tế Polaris Kty Việt Nam	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án đầu tư xây dựng Khu du lịch dịch vụ Hồ Tàu Voi - Khu kinh tế Vũng Áng - Hà Tĩnh	435,00	2013- 2014

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
10	Ban quản lý các dự án giao thông tỉnh Hải Dương	Lập Đề án Bảo vệ môi trường chi tiết dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 37 (Km23+200 – Km47+888), đoạn Vĩnh Bảo (Hải Phòng) – Gia Lộc (Hải Dương).	319,3	2013
11	Ban Quản lý dự án công trình giao thông tỉnh Bình Định	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Xây dựng tuyến đường Ngô Mây nối dài, phường Quang Trung và Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	324	2013
12	Công ty cổ phần Dịch vụ Môi trường Thăng Long	Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án đầu tư cải tạo nhà xưởng, thay thế thiết bị và chuyển đổi công nghệ dây chuyền xử lý rác số 1- Nhà máy xử lý chất thải Sơn Tây	524,00	2013
VIII	XÂY DỰNG			
1	Bộ Tài nguyên và Môi trường Số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, HN. ĐT: 04.37732731 – fax: 04.38359221	Xây dựng mô hình quản lý tổng hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt cho các đảo, áp dụng thí điểm cho huyện đảo Lý Sơn – tỉnh Quảng Ngãi	24.515,3	2014 - 2015
2	Bộ Tài nguyên và Môi trường Số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, HN. ĐT: 04.37732731 – fax: 04.38359221	Xây dựng mô hình quản lý, xử lý chất thải rắn tổng hợp, áp dụng cho một số làng nghề; Xây dựng mô hình thí điểm tại thị trấn Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định	9.018,2	2014 - 2015
3	Bộ Tài nguyên và Môi trường Số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, HN. ĐT: 04.37732731 – fax: 04.38359221	Hợp đồng cung cấp, thi công lắp đặt hệ thống điện nhẹ. Gói thầu số 13: Hệ thống điện nhẹ (Liên danh TMV-EK-IBS) 28/HĐXD-GT13	106.904,7	2011 - 2013
IX	NGHIÊN CỨU KHOA HỌC			
	ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU CẤP BỘ			
1	Bộ Tài nguyên và Môi trường Số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, HN. ĐT: 04.37732731 – fax: 04.38359221	Nghiên cứu, xây dựng quy trình thành lập cơ sở dữ liệu không gian địa lý và bản đồ ba chiều tỷ lệ lớn	1.757,0	2017- 2018
2	Bộ Tài nguyên và Môi trường Số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, HN. ĐT: 04.37732731 – fax: 04.38359221	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ quét laser mặt đất nâng cao chất lượng dữ liệu địa không gian nhằm tăng cường năng lực quản lý Nhà nước trong hoạt động khoáng sản	2.291,0	2016- 2017

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 **Fax:** (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 **Fax:** (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

TT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN, LOẠI DỊCH VỤ CUNG CẤP	GIÁ TRỊ (TRIỆU ĐỒNG)	THỜI GIAN THỰC HIỆN
3	Bộ Tài nguyên và Môi trường Số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, HN. ĐT: 04.37732731 – fax: 04.38359221	Nghiên cứu, xây dựng giải pháp nâng cao hiệu quả quá trình thiết kế, xử lý, quản trị dữ liệu trong công nghệ LIDAR tích hợp với ảnh số phù hợp điều kiện sản xuất tại Việt Nam	1.246,0	2014-2015
4	Bộ Tài nguyên và Môi trường Số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, HN. ĐT: 04.37732731 – fax: 04.38359221	Nghiên cứu cơ sở khoa học ứng dụng công nghệ Lidar tích hợp ảnh số và đo trực tiếp xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa hình vùng cửa sông ven biển Việt Nam	1.741,0	2014-2015
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU CẤP CƠ SỞ				
1	Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam	Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ bay chụp ảnh bằng thiết bị không người lái (UAV) vào công tác dịch vụ đo đạc bản đồ tại Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt nam	150	2017
2	Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam	Nghiên cứu xây dựng chương trình GIS ứng dụng trên thiết bị di động thông minh phục vụ điều tra thu thập dữ liệu môi trường thời gian thực	208	2016
3	Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam	Nghiên cứu phần mềm tự động hóa việc chuyển đổi giữa các mô hình cấu trúc CSDL nền địa hình và phục vụ kiểm tra sản phẩm CSDL nền địa hình”, mã số TMV.16.02 do Phòng Kỹ thuật công nghệ và Hợp tác quốc tế	121	2016
4	Tổng công ty Tài nguyên và Môi trường Việt Nam	Nghiên cứu nội dung, tiêu chuẩn của mô hình cơ sở dữ liệu không gian địa lý một số nước trên thế giới. Thử nghiệm xây dựng cơ sở dữ liệu không gian địa lý theo mô hình của Nhật Bản	120	2016

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 **Fax:** (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 **Fax:** (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

PHẦN E.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA CÔNG TY

Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

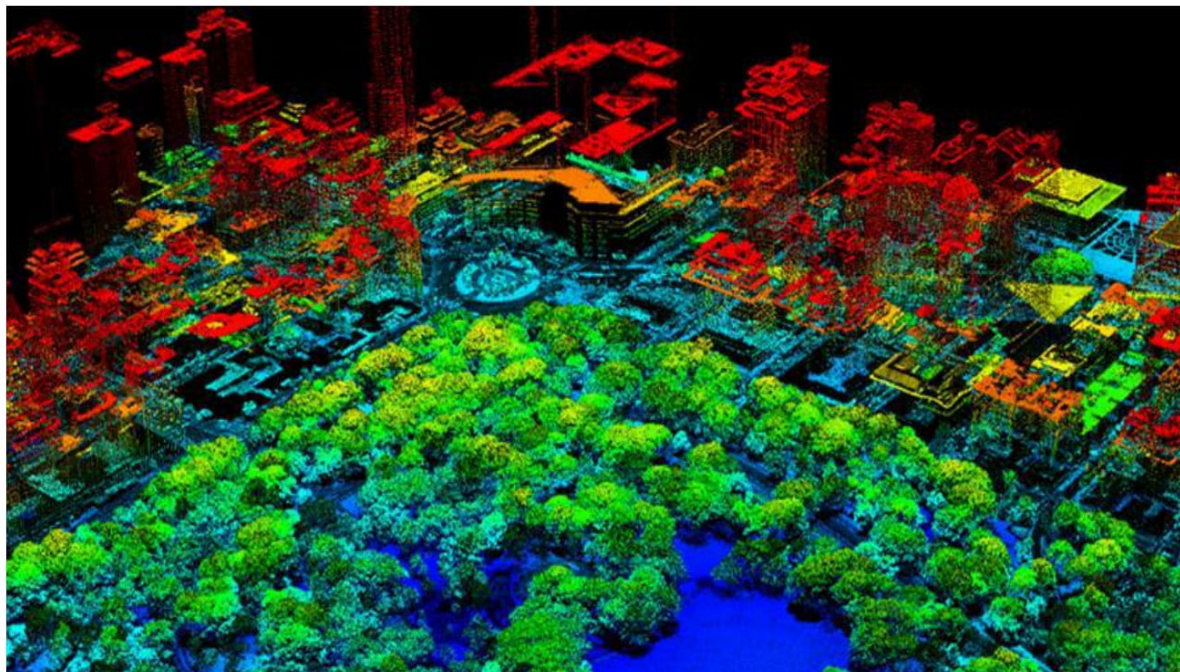
HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

CÁC ỨNG DỤNG CƠ BẢN CỦA DỮ LIỆU LIDAR

Quy hoạch đô thị



Trong nông nghiệp



Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

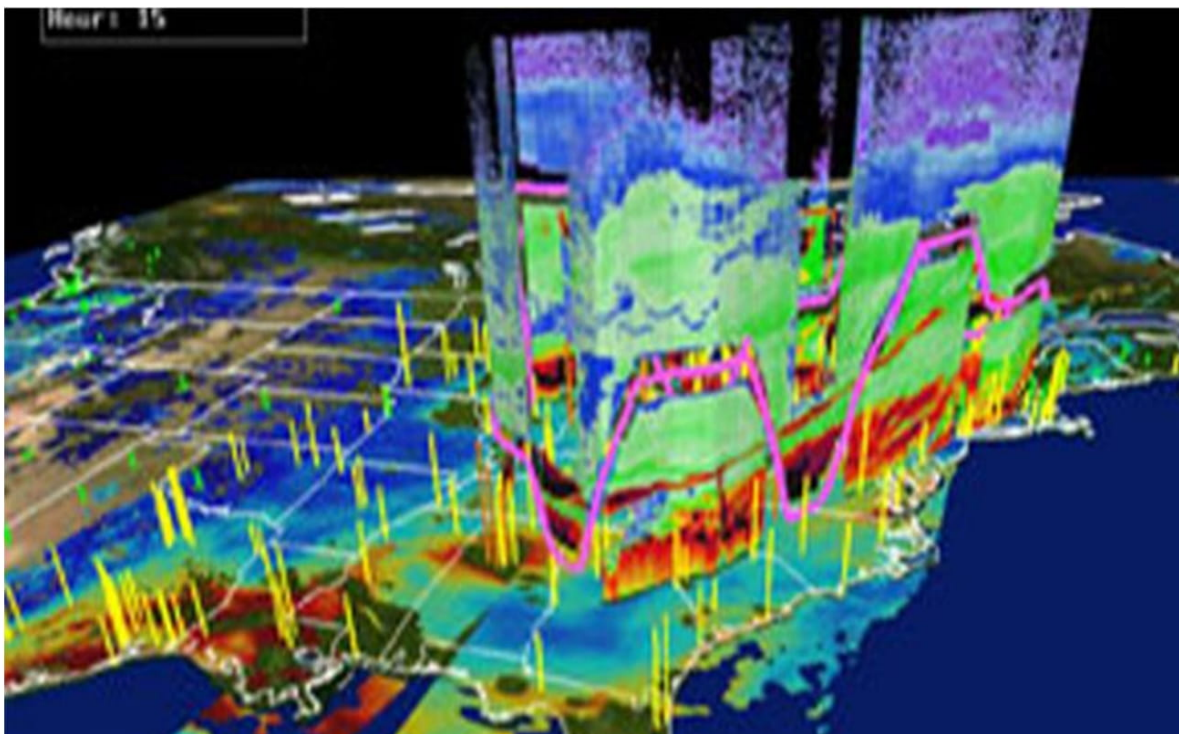
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC

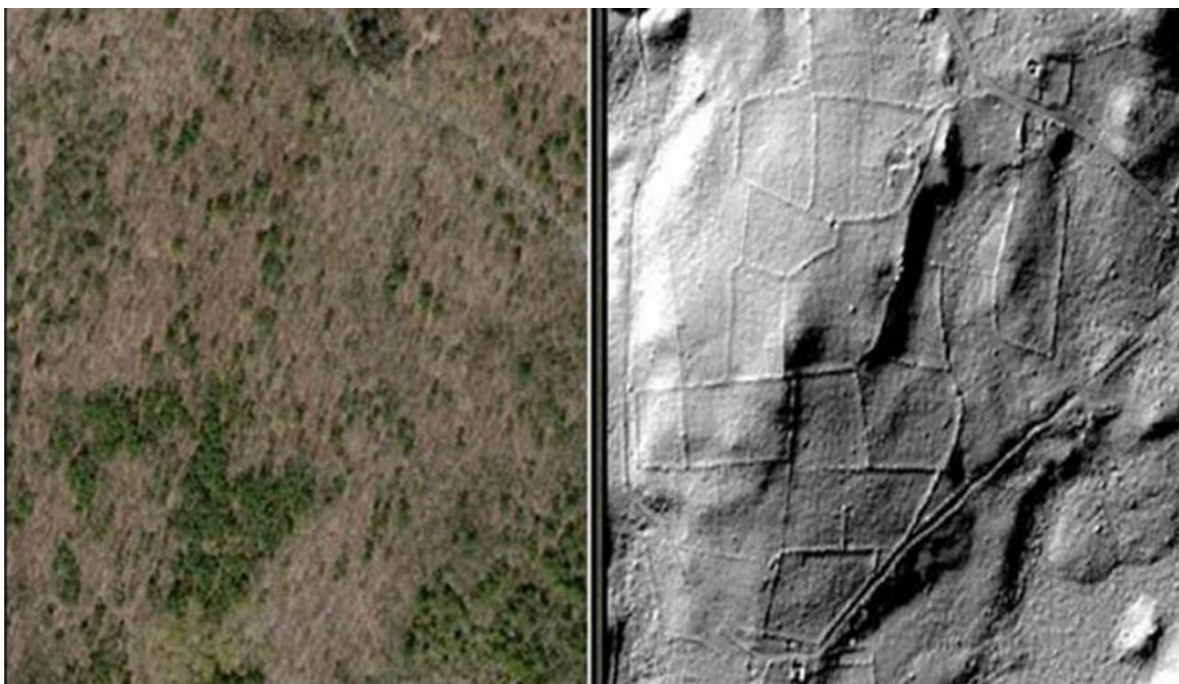


CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Mô hình ô nhiễm



Khảo cổ



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

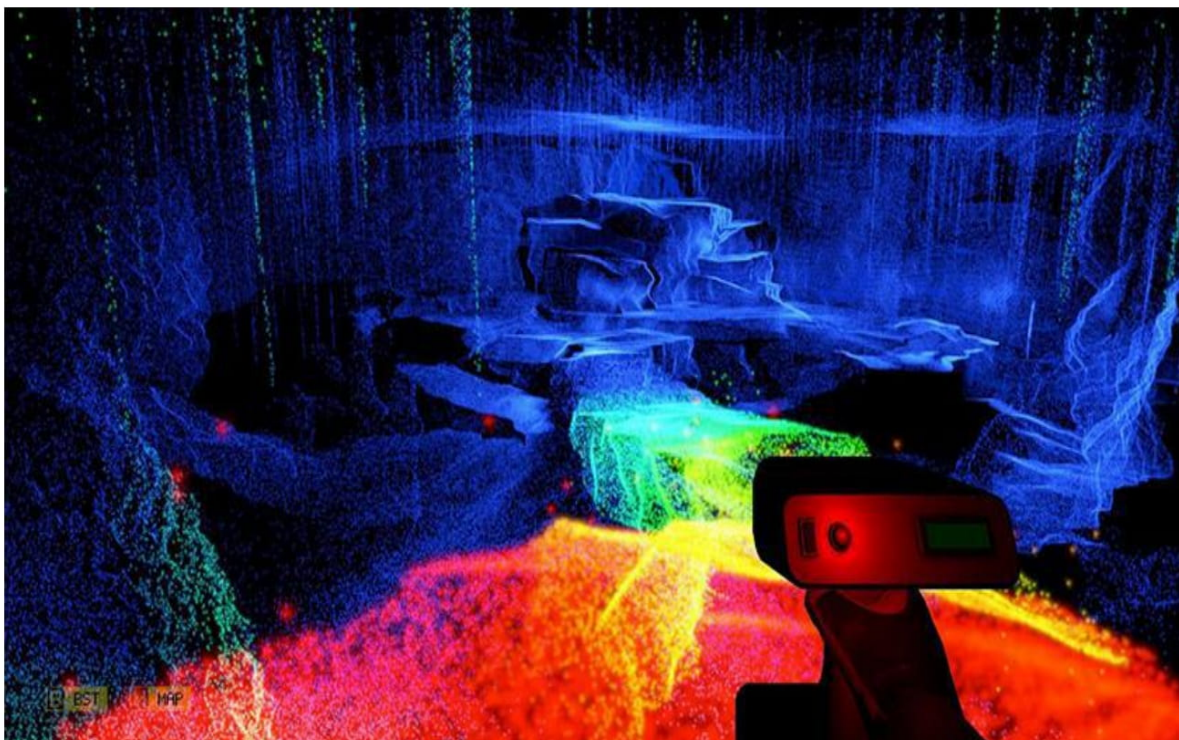
Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC

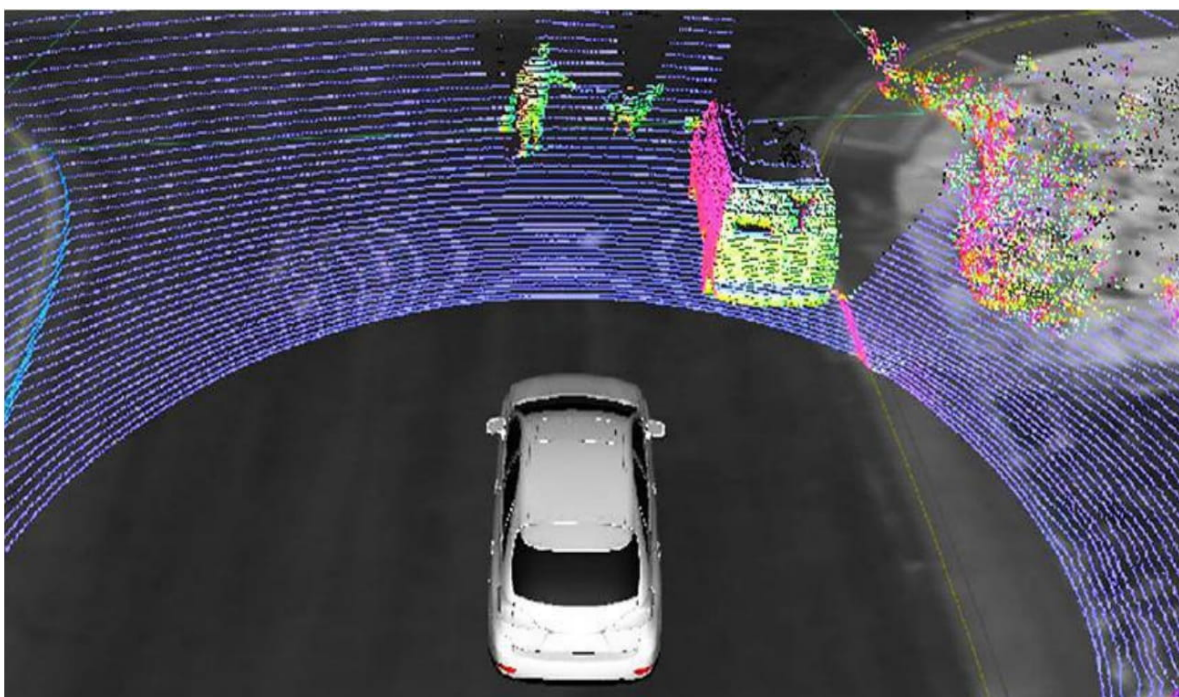


CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Trò chơi



Xe vận hành tự lái



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

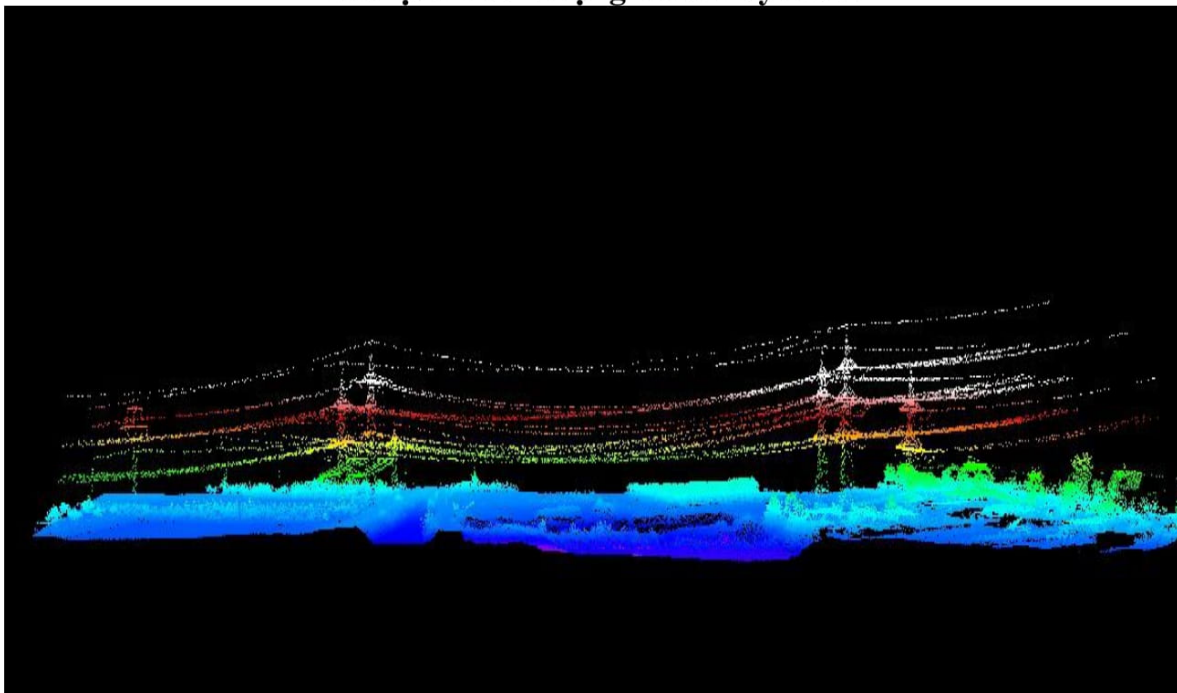
Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC

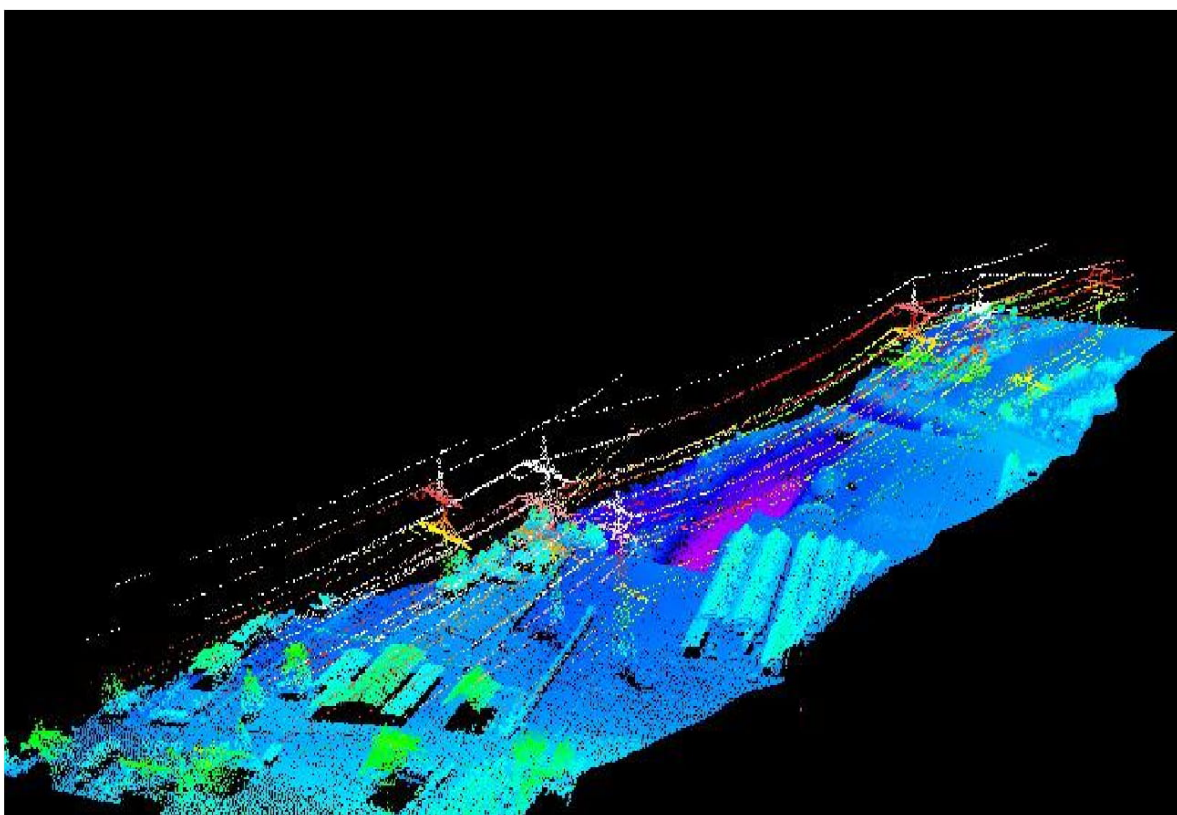


CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Dữ liệu lidar ở dạng đám mây điểm



Dữ liệu lidar ở dạng đám mây điểm



Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: taiguyenmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

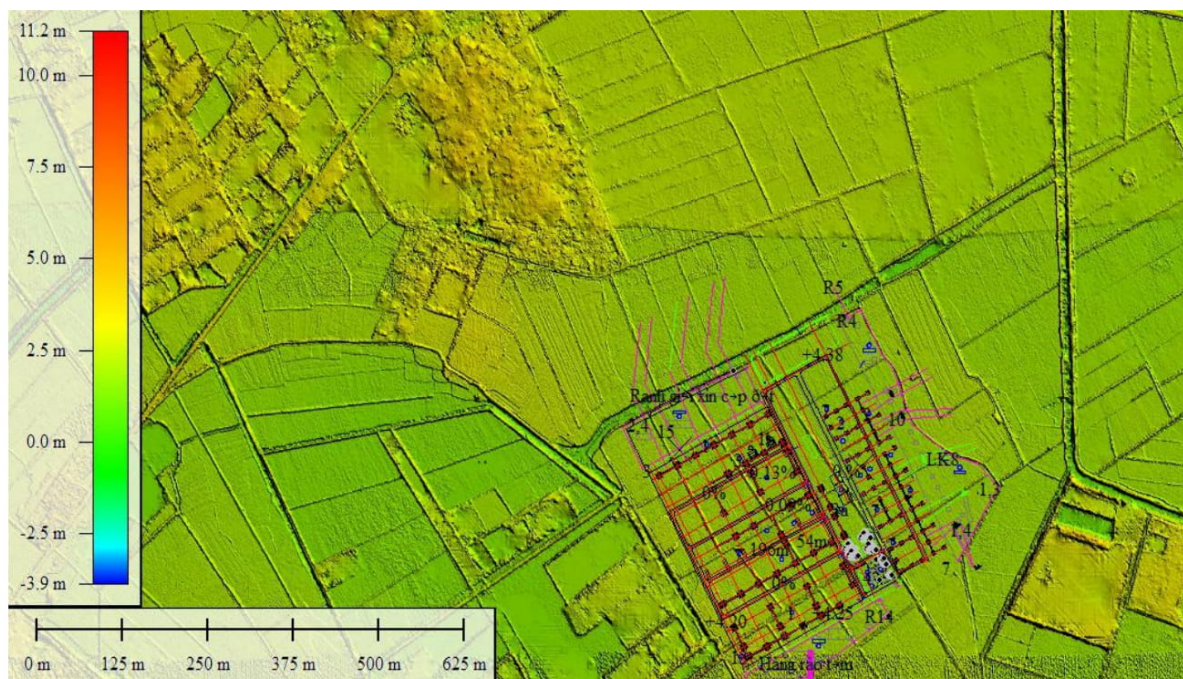
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

Website: taiguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



Mô hình số địa hình (DTM) - sản phẩm của Lidar



Bình đồ ảnh số - sản phẩm tích hợp Lidar và máy ảnh kỹ thuật số



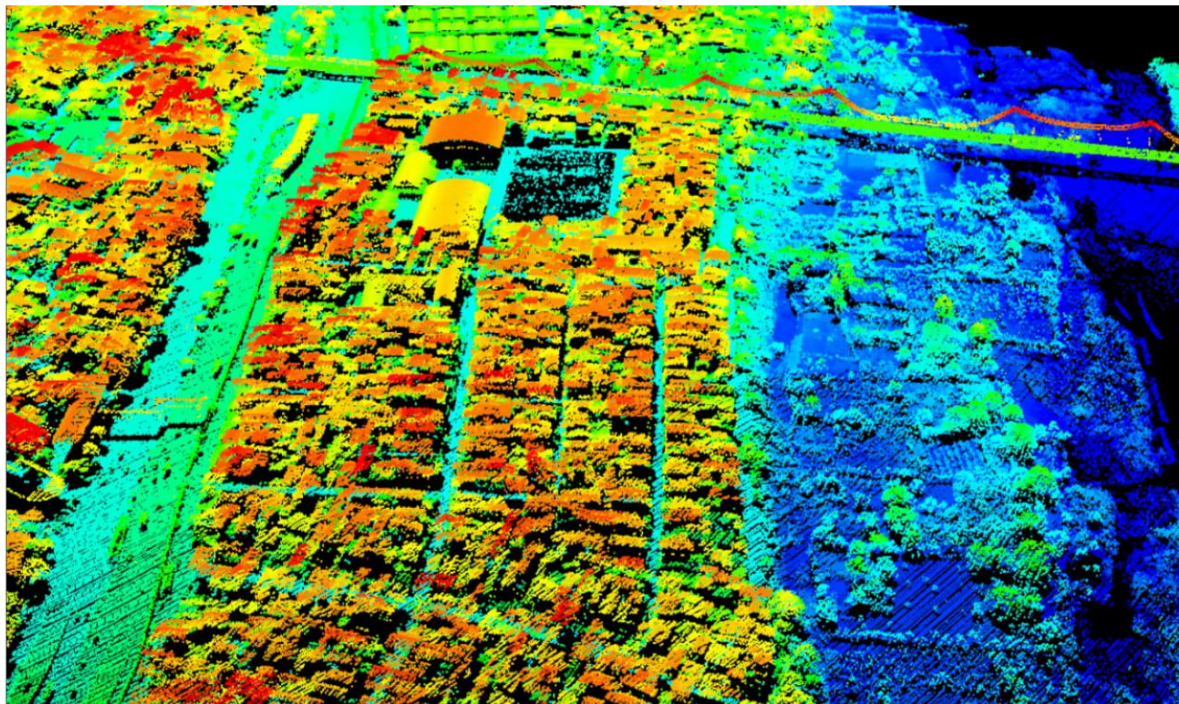
Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: taiguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: taiguyenmoitruong.vn



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Dữ liệu đám mây điểm LIDAR



Thiết lập dữ liệu và lập bản đồ đô thị



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: taiguyenmoitruong.vn

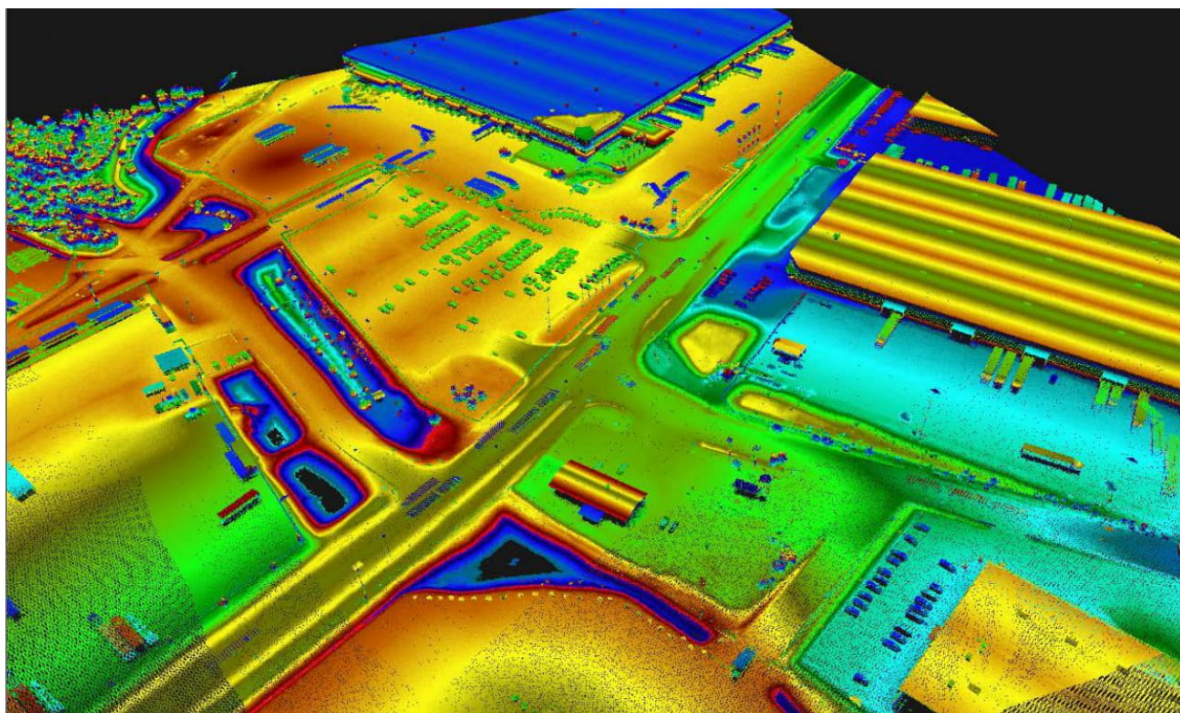
Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: taiguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC

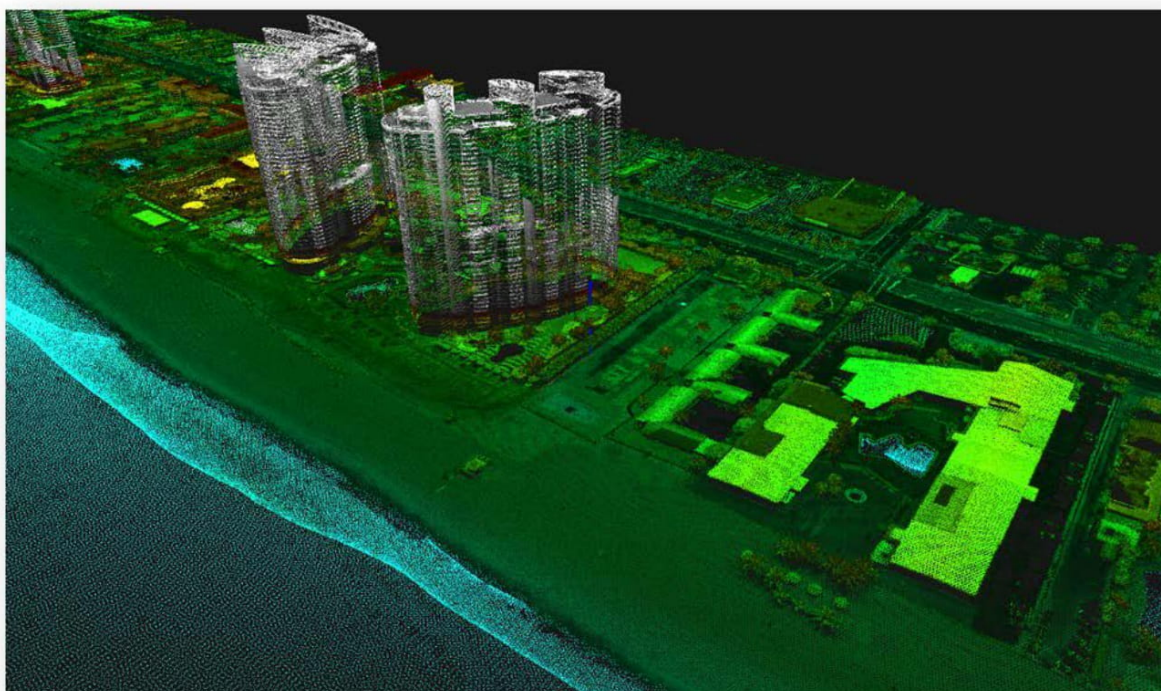


CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Dữ liệu đám mây điểm khu công nghiệp



Dữ liệu Lidar bản đồ hành lang hình tuyến, đường bờ đảo



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

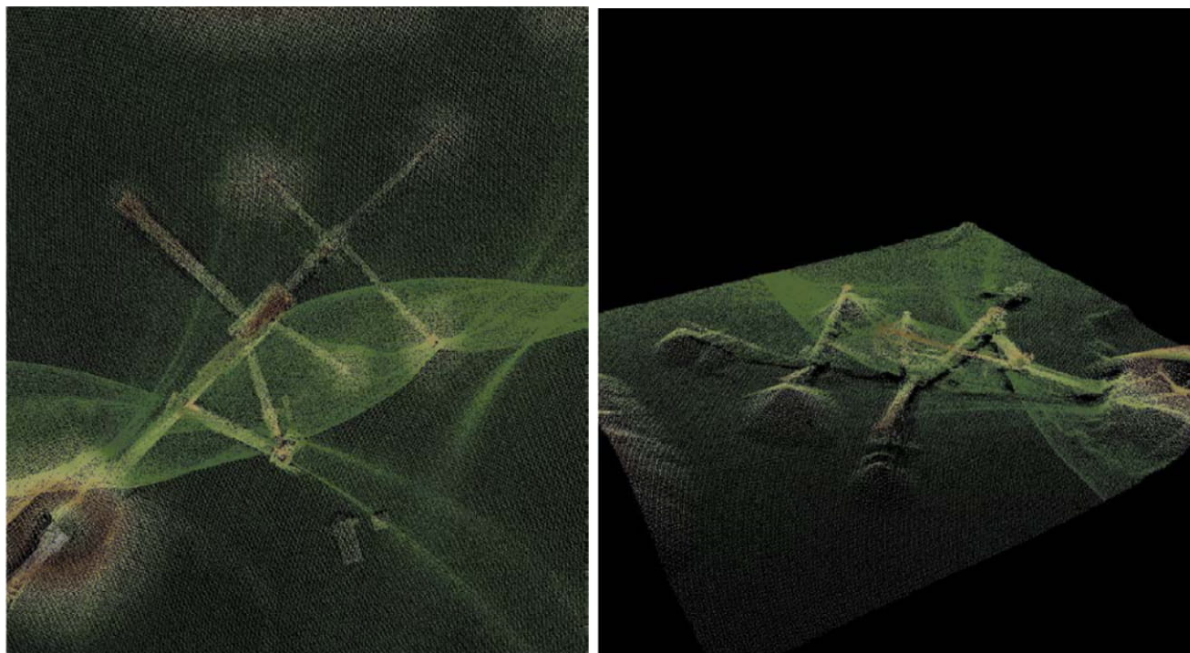
Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC

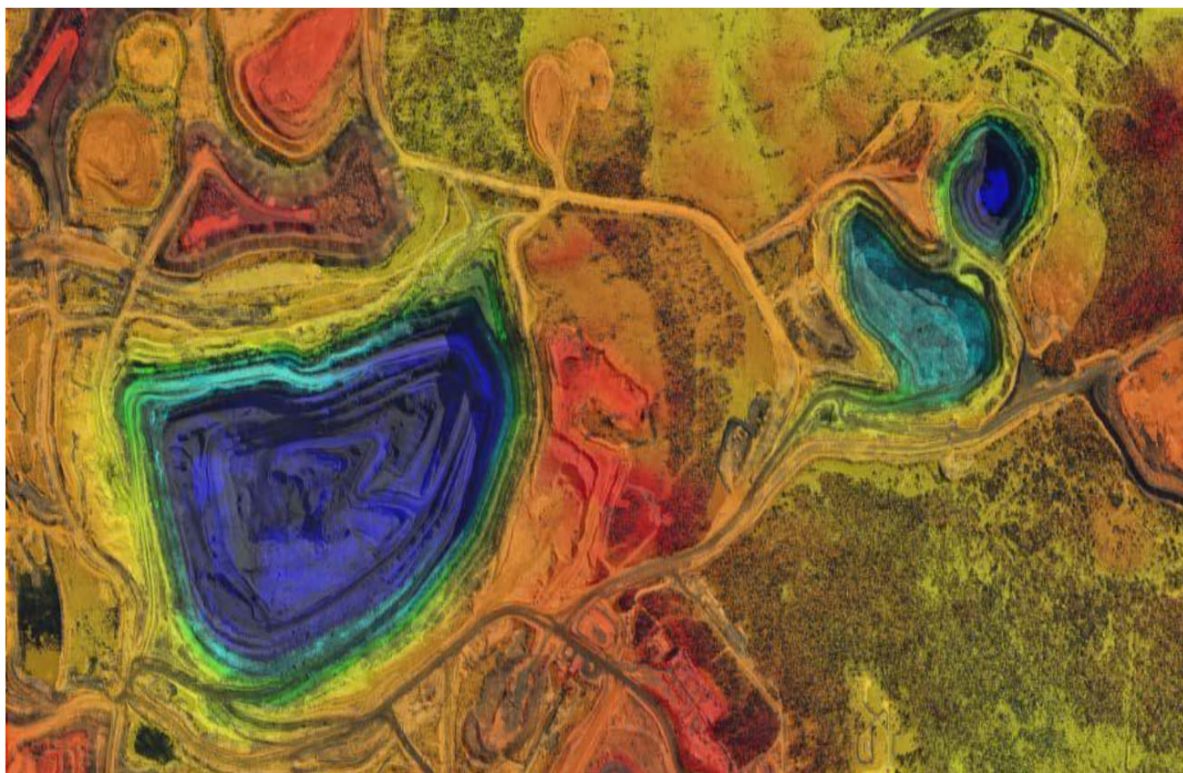


CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Dữ liệu Lidar được sử dụng để ước tính khối lượng trong công nghiệp Mỏ



Dữ liệu Lidar được sử dụng trong khai thác khoáng sản



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

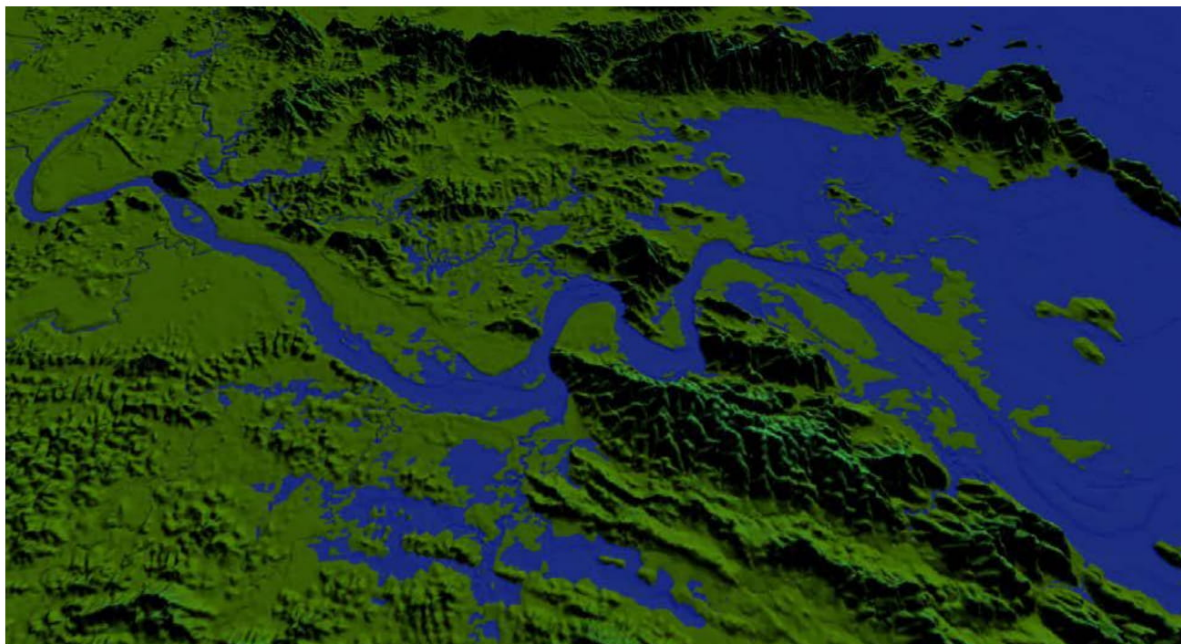
Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC

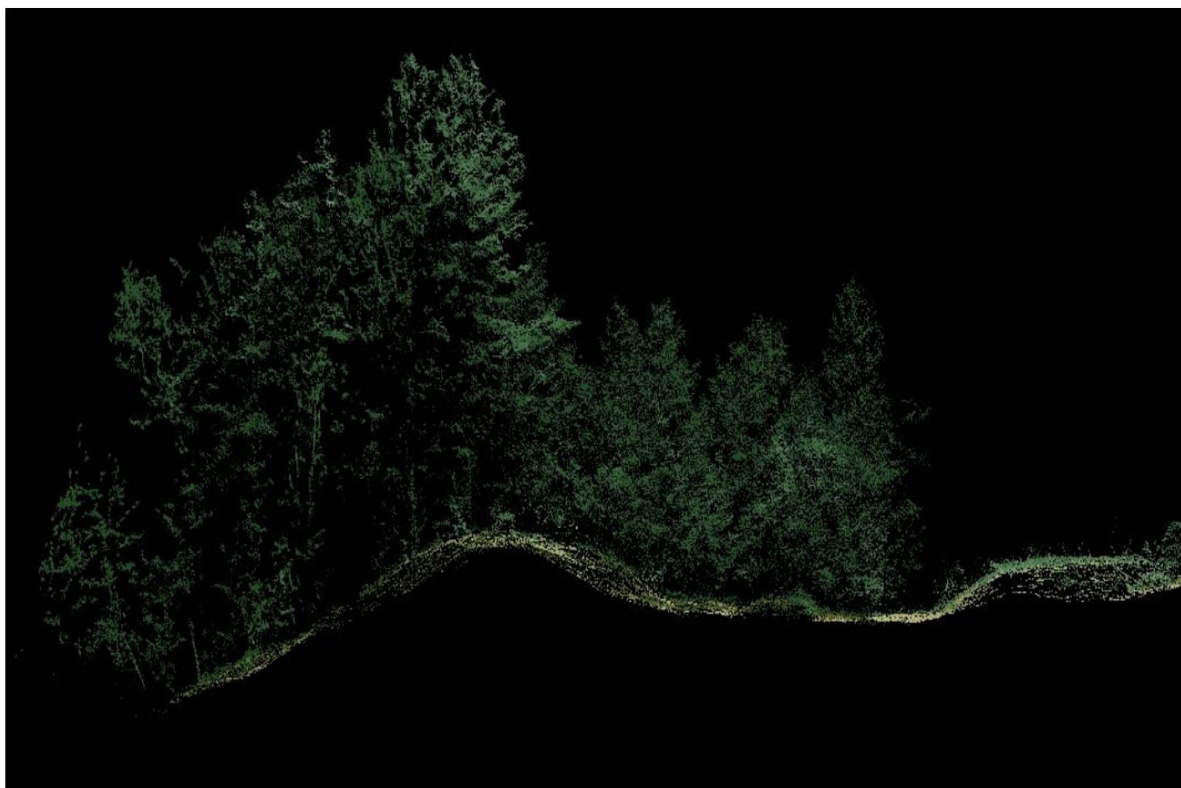


CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Dữ liệu Lidar được sử dụng tính toán mô hình và kịch bản ngập lụt



Dữ liệu Lidar về cây rừng



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: taiguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: taiguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Bay chụp ảnh hàng không, quét Lidar



Hệ thống tích hợp Lidar và máy ảnh kỹ thuật số HARRIER 56



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

In ảnh hàng không



Đo vẽ bản đồ trên trạm đo vẽ ảnh số



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: taiguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: taiguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Biên tập bản đồ



Đo GPS phục vụ lập Lưới khống chế, đo vẽ



Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: taiguanmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

Website: taiguanmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Đo đạc thành lập bản đồ địa chính khu vực ven đô thị



Thành lập bản đồ địa chính khu vực đất thổ canh



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Đo đạc thành lập bản đồ địa chính đất Lâm nghiệp



Đo đạc bản đồ địa chính bằng công nghệ RTK



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: taiguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: taiguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Đo đạc bản đồ địa chính bằng công nghệ LODG



Đo đạc bản đồ địa chính xã Tân Bắc huyện Quang Bình



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 **Fax:** (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 **Fax:** (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Xây dựng bản đồ địa hình tỉnh Vĩnh Phúc



Đo GPS phục vụ khảo sát, xác định ranh giới cần bảo vệ môi trường Biển



Địa chỉ:

143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946

Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:

143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi

Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946

Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Điều vẽ ngoài thực địa



In bản đồ



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: taiguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: taiguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Khoan thăm dò lấy mẫu địa chất



Phòng thí nghiệm về môi trường của tổng công ty Tủ hút mùi hóa chất chất



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: taiguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: taiguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Máy cất nước hai lần



Máy quang phổ tử ngoại khả kiến UV - VIS



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: tainguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: tainguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC



CÔNG TY TNHH MTV TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM
VIETNAM NATURAL RESOURCES AND ENVIROMENT COMPANY LIMITED

Máy đo lượng OXY hòa tan (DO) để bàn



Máy đo khí độc đa chỉ tiêu



Địa chỉ:
143/85 Hạ Đình, Thanh Xuân, TP Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24.6285.0906 Fax: (+84) 4.6285.0946
Website: taiguyenmoitruong.vn

Address:
143/85 Ha Dinh street, District Thanh Xuan, Ha Noi
Tel: (+84) 24.6285.906 Fax: (+84) 4.6285.946
Website: taiguyenmoitruong.vn

HỒ SƠ GIỚI THIỆU NĂNG LỰC